

Dòng AR\*\*HVFS\*\*

# Máy điều hòa không khí

## Hướng dẫn sử dụng & lắp đặt



100%  
Recycled Paper

Hướng dẫn này được thực hiện với 100% giấy tái chế.

imagine the possibilities

Thank you for purchasing this Samsung product.  
To receive more complete service, please  
visit [www.samsung.com](http://www.samsung.com)





## TRUNG TÂM BẢO HÀNH SAMSUNG

Cám ơn Quý Khách đã lựa chọn và sử dụng sản phẩm của Công Ty TNHH Điện Tử SAMSUNG VINA  
**1. Phục vụ Quý khách trong quá trình sử dụng sản phẩm luôn được chúng tôi quan tâm chăm sóc**

- Khi Quý Khách cần được Tư Vấn để sử dụng sản phẩm
- Khi Quý Khách cần biết thông tin để mua sản phẩm mới
- Khi sản phẩm của Quý khách bị hư hỏng, yêu cầu dịch vụ bảo hành và bảo trì

**QUÝ KHÁCH HÃY LIÊN HỆ CHÚNG TÔI THEO SỐ ĐIỆN THOẠI ( Miễn phí cuộc gọi )**

**1800 588 889**

**HOẶC GỌI SỐ : ( NẾU QUÝ KHÁCH SỬ DỤNG MẠNG KHÁC, NGOÀI HỆ THỐNG VNPT - Có phí cuộc gọi )**

**(08) 38 213 213**

Chúng tôi sẽ đáp ứng các yêu cầu của khách hàng trong thời gian sớm nhất

### **2. Muốn biết thông tin về thời hạn bảo hành hiện tại của sản phẩm, quý khách nhấn tin theo cú pháp**

- [14 Số Sê Ri máy] gửi 6060 ( Ví dụ : 21323YWS588889 gửi 6060 )
- Khách hàng sẽ nhận được tin nhắn xác nhận thời hạn bảo hành của sản phẩm từ tổng đài 6060 với nội dung :  
Chúc mừng Quý khách đến với dịch vụ Bảo Hành Điện Tử của SAMSUNG  
Thời hạn bảo hành của máy XXXX từ Ngày/Tháng/Năm đến Ngày/Tháng/Năm

### **3. Tạo thuận tiện cho việc liên hệ đến quý khách trong thời gian yêu cầu dịch vụ bảo hành**

**Khi liên hệ với chúng tôi, xin Quý khách vui lòng cung cấp thông tin cụ thể như sau :**

- Tên của Quý khách để chúng tôi liên hệ.
- Địa chỉ nơi Quý khách sử dụng sản phẩm
- Số Điện thoại hiện tại có thể liên hệ thông suốt trong quá trình sửa chữa sản phẩm

Rất mong nhận được sự cộng tác và những ý kiến đóng góp của Quý khách



## **I. ĐIỀU KIỆN BẢO HÀNH - Sản phẩm được bảo hành trong các trường hợp sau :**

### **1. Sản phẩm còn trong thời hạn Bảo Hành dựa vào tin nhắn từ tổng đài 6060 .**

### **2. Nếu không có tin nhắn từ tổng đài 6060 sẽ áp dụng thời hạn Bảo Hành cho Sản phẩm như sau :**

- Bảo hành 24 tháng kể từ ngày mua nhưng không vượt quá 30 tháng kể từ ngày sản xuất, áp dụng cho sản phẩm: Máy giặt, Máy điều hòa, Tủ lạnh, Lò vi sóng.
- Bảo hành 12 tháng kể từ ngày mua nhưng không vượt quá 18 tháng kể từ ngày sản xuất, áp dụng Máy hút bụi, Máy Doctor Virus (SPI) .
- Bảo hành 05 năm cho mô tơ giặt của máy giặt và máy nén của tủ lạnh, áp dụng cho những kiểu máy được quy định bởi Công ty Samsung Vina .
- Bảo hành 11 năm cho mô tơ giặt loại Truyền Động Trực Tiếp của máy giặt, áp dụng cho những kiểu máy được quy định bởi Công ty Samsung Vina .
- Bảo hành 10 năm cho máy nén loại biến tần của tủ lạnh, áp dụng cho những kiểu máy được quy định bởi Công ty Samsung Vina .
- Bảo hành 10 năm cho lớp vỏ phủ Ceramic bên trong Lò vi sóng, áp dụng cho những kiểu máy được quy định bởi Công ty Samsung Vina .
- Bảo hành 10 năm cho máy nén loại biến tần của Máy điều hòa, áp dụng cho những kiểu máy được quy định bởi Công ty Samsung Vina .

### **3. Sản phẩm phải còn đầy đủ nhãn mác để kiểm tra hoặc các chứng từ liên quan**

### **4. Sản phẩm không nằm trong trường hợp bị từ chối bảo hành**

### **5. Các sản phẩm do SAMSUNG sản xuất và phân phối chính thức tại thị trường Việt Nam sẽ được bảo hành tại các Trung Tâm Bảo Hành trên toàn quốc do SAMSUNG VINA ủy quyền.**

## **II. ĐIỀU KIỆN TỪ CHỐI BẢO HÀNH - Trung Tâm Bảo Hành sẽ từ chối bảo hành hoặc sẽ sửa chữa có tính phí trong những trường hợp máy hỏng không phải lỗi của nhà sản xuất như sau:**

- Sản phẩm không còn tem bảo hành ngay trong lần sửa chữa đầu tiên.
- Sản phẩm hoặc phụ kiện hư hại do thiên tai hoặc những trường hợp bất khả kháng :
  - Do Thiên tai, sét đánh, tai nạn, bị rơi, va chạm, để máy nơi ẩm ướt, bụi bặm, nhiệt độ cao
  - Côn trùng, động vật vào bên trong máy ( Thần lằn, Chuột, Gián ... )
  - Có vết mốc, gỉ sét, vết ăn mòn, bị nứt vỡ, gãy, biến dạng, chảy nổ, có chất lỏng, có mùi khét...
- Sản phẩm hư hại do sử dụng sai nguồn điện khuyến cáo và không sử dụng theo đúng chỉ dẫn trong sách hướng dẫn đi kèm hoặc sử dụng phụ kiện không phải do Samsung cung cấp.
- Sản phẩm được lắp đặt, duy trì bảo dưỡng, hoạt động vượt mức hướng dẫn của nhà sản xuất Samsung.
- Sản phẩm đã được thay đổi, điều chỉnh hoặc sửa chữa bởi bên thứ 3 không thuộc hệ thống ủy quyền bảo hành sản phẩm của SAMSUNG
- Không bảo hành cho các phụ kiện kèm theo sản phẩm: Dây cáp, đầu nối, Pin nguồn....
- Sản phẩm hết thời hạn bảo hành dựa vào hệ thống bảo hành điện tử 6060 của Samsung.



# Đặc điểm của máy điều hòa không khí mới

## Chức năng làm mát 2 bước

Chức năng làm mát 2 bước nhanh chóng làm mát căn phòng để có được nhiệt độ mong muốn, sau đó tốc độ quạt và hướng gió thổi sẽ được điều chỉnh tự động giúp bạn tận hưởng không khí dễ chịu và tươi mát.

## Chức năng làm mát/sưởi ấm nhanh

Nếu bạn muốn thưởng thức luồng khí mát/ấm với công suất lớn, hãy chọn chức năng Fast! Luồng khí cực mạnh sẽ thổi ra!

## Chức năng làm mát/sưởi ấm nhẹ nhàng

Nếu muốn tận hưởng không khí dễ chịu và tươi mát, chức năng Comfort sẽ thổi luồng khí mát/ấm cách xa cơ thể bạn, giúp bạn tận hưởng cảm giác dễ chịu.


## Chế độ một người dùng

Sử dụng chức năng này khi chỉ có một mình bạn ở nhà. Chức năng một người dùng tiết kiệm điện tối ưu bằng công nghệ inverter, đồng thời giảm bớt chi phí tiền điện bằng cách điều chỉnh công suất vận hành tối đa của máy nén.

## Bộ lọc đơn giản

Không cần phải tháo lưới trước khi tháo bộ lọc ra khỏi máy điều hòa! Do đó có thể vệ sinh bộ lọc dễ dàng và thường xuyên! Vệ sinh bộ lọc thường xuyên để tránh bụi bẩn kẹt trong máy điều hòa hoặc trong bộ lọc.

## Chức năng

Chức năng  điều chỉnh nhiệt độ, tốc độ quạt và hướng gió giúp bạn tận hưởng giấc ngủ sâu và ngon.

## Smart Install

Sau khi cài đặt xong, sản phẩm sẽ tự vận hành thử để kiểm tra xem máy đã được cài đặt đúng chưa.

## Lắp đặt đơn giản

It's so easy to install! You can easily hang the product on the wall and connect the pipes and wires by opening the cover on the bottom of the product. Now you won't have to tilt the product to connect the pipe and the wires!



**Vứt bỏ sản phẩm đúng cách**  
(Rác thải là các thiết bị điện & điện tử)

**(Được áp dụng cho các nước với các hệ thống thu gom khác nhau)**

Dấu hiệu này trên sản phẩm, phụ kiện hay tài liệu chỉ ra rằng sản phẩm này và các phụ kiện điện tử của nó (như bộ sạc, tai nghe, cáp USB) không được phép vứt bỏ như các rác thải gia đình khác khi không còn sử dụng được nữa. Để ngăn chặn ảnh hưởng xấu của rác thải không được kiểm soát đối với môi trường hoặc sức khỏe của con người, hãy tách rác thải này ra khỏi các loại rác thải khác và tái chế rác thải để nâng cao khả năng tái sử dụng vật liệu.

Người dùng là hộ gia đình cần liên hệ với nhà bán lẻ nơi mua sản phẩm hoặc văn phòng chính quyền địa phương, để biết thêm chi tiết về địa điểm và cách thức mà họ sẽ thu gom sản phẩm này để tái chế an toàn và thân thiện với môi trường.

Người dùng là doanh nghiệp cần liên hệ với nhà cung cấp và kiểm tra lại các điều khoản và điều kiện của hợp đồng mua bán. Sản phẩm này và các phụ kiện điện tử của nó không được để lẫn với các nguồn rác thải thương mại khác khi vứt bỏ.

# Nội dung

## Chuẩn bị

|                                    |    |
|------------------------------------|----|
| Chú ý về an toàn .....             | 6  |
| Kiểm tra trước khi sử dụng .....   | 12 |
| Kiểm tra tên của các bộ phận ..... | 13 |
| Kiểm tra bộ điều khiển từ xa ..... | 14 |

## TÍNH NĂNG CƠ BẢN

|                                 |    |
|---------------------------------|----|
| TÍNH NĂNG CƠ BẢN .....          | 16 |
| Điều chỉnh hướng gió thổi ..... | 18 |

## Chức năng nâng cao

|  |    |
|--|----|
| Sử dụng chức năng Fast .....           | 19 |
| Sử dụng chức năng Comfort .....        | 19 |
| Chế độ <b>Auto Clean</b> .....         | 20 |
| Cài đặt hẹn giờ tắt/mở máy .....       | 21 |
| Sử dụng chức năng một người dùng ..... | 22 |
| Sử dụng chức năng kháng khuẩn .....    | 23 |
| Sử dụng chức năng Auto Clean .....     | 23 |
| Sử dụng chức năng vận hành êm .....    | 24 |

## Các thao tác khác

|  |    |
|--|----|
| Vệ sinh máy điều hòa không khí .....   | 25 |
| Bảo dưỡng máy điều hòa không khí ..... | 28 |
| Xử lý sự cố .....                      | 29 |

## Lắp đặt








|   |    |
|---|----|
| Chú ý về an toàn .....  | 31 |
| Chọn vị trí lắp đặt .....   | 32 |
| Phụ kiện .....  | 35 |
| Cố định tấm lắp đặt .....   | 36 |
| Tháo/lắp nắp điều hòa để lắp đặt dàn lạnh .....                       | 38 |
| Nối cáp nối .....   | 40 |
| Lắp đặt và nối ống dẫn của dàn lạnh .....                             | 42 |
| Di chuyển cục lạnh .....  | 43 |
| Cắt hoặc nối dài ống dẫn .....  | 44 |
| Lắp đặt và nối ống thoát nước cho dàn lạnh .....                      | 44 |
| Thay đổi hướng ống thoát nước .....                                   | 46 |
| Rút chân không đường ống kết nối .....                                | 47 |
| Kiểm tra rò gas .....   | 50 |
| Lắp đặt dàn lạnh .....  | 51 |
| Lắp đặt dàn nóng .....  | 51 |
| Chế độ Smart Install .....  | 52 |
| Kiểm tra lần cuối và vận hành thử .....                               | 54 |
| Quy trình thu hồi môi chất lạnh về dàn nóng (Khi tháo sản phẩm) ..... | 54 |
| Cách nối dài cáp nguồn .....  | 55 |

## Chú ý về an toàn

Trước khi sử dụng máy điều hòa không khí mới, xin vui lòng đọc kỹ hướng dẫn sử dụng này để đảm bảo rằng bạn biết cách vận hành các đặc điểm và chức năng của thiết bị mới một cách an toàn và hiệu quả

Vì các hướng dẫn sử dụng sau đây áp dụng cho nhiều dòng máy khác nhau, do đó đặc điểm của máy điều hòa của bạn có thể hơi khác so với những đặc điểm được mô tả trong hướng dẫn sử dụng này. Nếu bạn có bất kỳ thắc mắc nào, hãy liên hệ trung tâm gần nhất hoặc tìm hỗ trợ và thông tin trực tuyến tại [www.samsung.com](http://www.samsung.com)

**Các biểu tượng và chú ý về an toàn quan trọng :**

|   |  |   |                  |
|---|--|---|------------------|
|  <b>CẢNH BÁO</b> | <b>Nguy hiểm hoặc rủi ro có thể gây thương tích cá nhân nghiêm trọng hoặc tử vong.</b> |   |                  |
|  <b>CẨN THẬN</b> | <b>Nguy hiểm hoặc rủi ro có thể gây thương tích cá nhân nhẹ hoặc hư hỏng tài sản.</b>  |   |                  |
|                  | Làm theo các chỉ dẫn.  |  | Ngắt nguồn điện. |
|                  | Không ĐƯỢC thử.  |  | Không ĐƯỢC tháo. |
|                  | Đảm bảo máy điều hòa được nối đất để phòng ngừa điện giật.                             |   |                  |

### ĐỐI VỚI LẮP ĐẶT

### CẢNH BÁO

- ❗ Sử dụng dây điện có thông số điện áp tương ứng hoặc cao hơn so với sản phẩm và chỉ sử dụng dây điện chuyên dụng cho sản phẩm. Ngoài ra, không sử dụng dây nối dài.**

- ▶ Nối dài dây điện có khả năng gây điện giật và cháy nổ.
- ▶ Không sử dụng máy biến thế. Có thể gây điện giật hoặc cháy.
- ▶ Nếu điện áp/tần số/điều kiện dòng điện định mức khác nhau, có thể gây cháy.

**Việc lắp đặt thiết bị này phải được thực hiện bởi nhân viên kỹ thuật có chuyên môn hoặc công ty dịch vụ.**

- ▶ Nếu không sẽ gây điện giật, cháy, nổ, hỏng hóc hoặc thương tích, sản phẩm có thể không được bảo hành.

**Lắp đặt Cầu dao Cách ly gần Máy Điều hòa (không lắp lên nắp Điều hòa) và bộ ngắt điện dành riêng cho máy điều hòa.**

- ▶ Nếu không, có thể gây điện giật hoặc cháy.

**Lắp dàn nóng để bộ phận điện của dàn nóng không lộ ra ngoài.**

- ▶ Nếu không sẽ gây điện giật, cháy, nổ, hỏng hóc.

- ⊘ Không lắp thiết bị này gần lò sưởi, vật liệu dễ cháy. Không lắp thiết bị này ở nơi ẩm, nhiều dầu hoặc bụi hoặc phơi trực tiếp dưới ánh nắng mặt trời và nước (nước mưa). Không lắp thiết bị này ở nơi có thể rò rỉ khí.
  - ▶ Điều này có thể gây điện giật hoặc cháy.
- Không được lắp dàn nóng ở vị trí như tường cao bên ngoài vì có thể bị rơi.
  - ▶ Nếu dàn nóng bị rơi, có thể gây thương tích, tử vong hoặc hư hỏng tài sản..
- ⚡ Thiết bị này phải được nối đất đúng cách. Không nối đất thiết bị với ống dẫn khí, ống nước bằng nhựa hoặc đường dây điện thoại.
  - ▶ Nếu không, có thể gây điện giật, cháy, nổ hoặc hư hỏng sản phẩm.
  - ▶ Lưu ý sử dụng ổ cắm cố định có nối đất.

## ĐỐI VỚI LẮP ĐẶT

## ⚠ CẢNH THẬN

- ❗ Lắp đặt thiết bị trên nền bằng phẳng và vững chắc có thể chịu được trọng lượng của thiết bị.
  - ▶ Nếu không, có thể gây hiện tượng rung bất thường, gây ồn hoặc hư hỏng sản phẩm.
- Lắp đặt ống thoát nước phù hợp để xả nước đúng cách.
  - ▶ Nếu không nước sẽ tràn ra, làm hỏng tài sản. Tránh nối ống xả nước vào các ống thải khác vì có thể gây bốc mùi khó chịu.
- Khi lắp đặt bộ phận ngoài trời, đảm bảo nối ống thoát nước để xả nước đúng cách.
  - ▶ Nước tạo thành trong khi dàn nóng vận hành làm nóng có thể tràn ra và gây hư hỏng tài sản.
  - Đặc biệt, vào mùa đông nếu đá rơi vào có thể gây thương tích, tử vong hoặc hư hỏng tài sản.

## ĐỐI VỚI NGUỒN ĐIỆN

## ⚠ CẢNH BÁO

- ❗ Nếu bộ ngắt điện bị hỏng, xin vui lòng liên hệ trung tâm dịch vụ gần nhất.
- ⊘ Không được kéo hoặc uốn cong dây nguồn. Không được xoắn hoặc buộc dây nguồn. Không móc dây nguồn vào vật kim loại, đặt vật nặng lên dây nguồn, luồn dây nguồn vào giữa các vật hoặc ấn dây nguồn vào khoảng trống sau thiết bị.
  - ▶ Điều này có thể gây điện giật hoặc cháy.

# Chú ý về an toàn

## ĐỐI VỚI SỬ DỤNG



- ❗ **Khi không sử dụng máy điều hòa không khí trong một thời gian dài hoặc trong khi có sấm/chớp, cắt nguồn điện ở bộ ngắt điện.**
  - ▶ Nếu không, có thể gây điện giật hoặc cháy.

## ĐỐI VỚI SỬ DỤNG




- ❗ **Nếu thiết bị bị ngập nước, hãy liên hệ trung tâm dịch vụ gần nhất.**
  - ▶ Nếu không, có thể gây điện giật hoặc cháy.**Nếu thiết bị phát ra tiếng ồn lạ, bốc mùi khét hoặc bốc khói, hãy nhanh chóng ngắt nguồn điện, sau đó liên hệ trung tâm dịch vụ gần nhất.**
  - ▶ Nếu không, có thể gây điện giật hoặc cháy.**Trong trường hợp bị rò khí (như khí propan, khí LP, v.v...), thông gió ngay, không được chạm vào phích cắm nguồn. Không được chạm vào thiết bị hoặc dây nguồn.**
  - ▶ Không sử dụng quạt thông gió.
  - ▶ Tia lửa có thể gây nổ hoặc cháy.**Để lắp đặt lại máy điều hòa không khí, hãy liên hệ trung tâm dịch vụ gần nhất.**
  - ▶ Nếu không, có thể gây hỏng sản phẩm, rò nước, điện giật hoặc cháy.
  - ▶ Dịch vụ chuyển sản phẩm không đi kèm. Nếu bạn lắp đặt lại sản phẩm ở vị trí khác, bạn sẽ mất thêm phí xây dựng và lắp đặt.
  - ▶ Đặc biệt, khi bạn muốn lắp đặt sản phẩm ở vị trí khác thường như ở khu công nghiệp hoặc gần bờ biển nơi tiếp xúc trực tiếp với muối trong không khí, hãy liên hệ trung tâm dịch vụ gần nhất.
- ❗ **Không chạm vào bộ ngắt điện nếu tay ướt.**
  - ▶ Điều này có thể gây điện giật.**Không tắt điều hòa bằng bộ ngắt điện trong khi điều hòa đang hoạt động.**
  - ▶ Tắt và bật lại điều hòa bằng bộ ngắt điện có khả năng gây chập điện, dẫn đến điện giật hoặc cháy nổ.**Sau khi rời máy điều hòa, hãy để tất cả vật liệu đóng gói xa tầm tay của trẻ em, vì vật liệu đóng gói có thể gây nguy hiểm cho trẻ em.**
  - ▶ Nếu trẻ trèo một chiếc túi lên đầu, có thể khiến trẻ ngạt thở.



- ⊘ **Không chạm vào phích cắm nguồn hoặc bộ ngắt điện khi tay ướt.**
  - ▶ Đặc biệt chú ý đến trẻ em, không để trẻ luồn tay chúng vào sản phẩm.
- Không chạm tay hoặc ngón tay vào cánh đảo gió trong khi đang vận hành làm nóng.**
  - ▶ Điều này có thể gây điện giật hoặc bỏng.
- Không luồn ngón tay hoặc cho chất lạ vào chỗ hút khí/thoát khí của máy điều hòa.**
  - ▶ Đặc biệt chú ý đến trẻ em, không để trẻ luồn tay vào sản phẩm.
- Không đập hoặc kéo máy điều hòa với lực quá mạnh.**
  - ▶ Điều này có thể gây cháy, thương tích hoặc hư hỏng sản phẩm.

## ĐỐI VỚI SỬ DỤNG | CẢNH BÁO

- ⊘ **Không đặt các vật dụng gần dàn nóng khiến trẻ trèo lên máy.**
  - ▶ Điều này có thể khiến trẻ bị thương tích nghiêm trọng.
- Không sử dụng máy điều hòa trong một thời gian dài ở vị trí thông gió kém hoặc gần người ốm yếu.**
  - ▶ Vì điều này có thể gây nguy hiểm do thiếu ô xy, hãy mở cửa ít nhất một giờ một lần.
-  **Nếu có vật lạ như nước lọt vào trong thiết bị, hãy ngắt nguồn điện, sau đó liên hệ trung tâm dịch vụ gần nhất.**
  - ▶ Nếu không, có thể gây điện giật hoặc cháy.
- ⊘ **Không cố tự ý sửa chữa, tháo ráp hoặc sửa đổi thiết bị của bạn.**
  - ▶ Không sử dụng bất kỳ cầu chì nào (như cầu chì dây đồng, dây thép, v.v...) ngoài cầu chì tiêu chuẩn.
  - ▶ Nếu không, có thể gây điện giật, cháy, hư hỏng sản phẩm hoặc thương tích.

# Chú ý về an toàn

## ĐỐI VỚI SỬ DỤNG | CẢN THẬN

- ❗ **Không đặt các vật hoặc thiết bị dưới dàn lạnh.**
  - ▶ Nước nhỏ ra từ dàn lạnh có thể gây cháy hoặc hư hỏng tài sản.  
(ví dụ: thiết bị điện)
- Kiểm tra khung lắp đặt của dàn nóng ít nhất mỗi năm một lần.**
  - ▶ Nếu không, có thể gây thương tích, tử vong hoặc hư hỏng tài sản hỏng tài sản.
- Dòng điện tối đa được đo theo tiêu chuẩn IEC về tính an toàn và dòng điện được đo theo tiêu chuẩn ISO về tính tiết kiệm năng lượng.**
- ⊘ **Không được đứng lên nóc thiết bị hoặc đặt các thiết bị (như quần áo đã là, nến đang cháy, thuốc lá đã châm, đĩa, chất hóa học, vật kim loại, v.v...) lên thiết bị.**
  - ▶ Điều này có thể gây điện giật, cháy, hư hỏng sản phẩm hoặc thương tích.
- Không được vận hành thiết bị khi tay ướt.**
  - ▶ Điều này có thể gây điện giật.
- Không phun các chất dễ bay hơi như thuốc trừ sâu lên bề mặt thiết bị.**
  - ▶ Nó không những gây hại đến con người mà còn có thể gây điện giật, cháy hoặc hư hỏng sản phẩm.
- Không uống nước thoát ra từ máy điều hòa không khí.**
  - ▶ Nước từ máy điều hòa không sạch.
- Không dùng lực mạnh lên bộ điều khiển từ xa và không được tháo ráp bộ điều khiển từ xa. Không được chạm vào các ống nối với sản phẩm.**
  - ▶ Điều này có thể gây bỏng hoặc thương tích.
- Không sử dụng máy điều hòa không khí để bảo quản các thiết bị chính xác, thực phẩm, động vật, thực vật hoặc mỹ phẩm hoặc bất kỳ mục đích khác thường nào.**
  - ▶ Điều này có thể gây hư hỏng tài sản.
- Tránh để luồng gió của máy điều hòa tiếp xúc với con người, động vật, thực vật trong thời gian dài.**
  - ▶ Điều này có thể gây hại đến con người, động vật hoặc thực vật.
- ⊘ **Thiết bị này không thiết kế để sử dụng bởi những người (kể cả trẻ em) bị suy giảm về thể chất, giác quan hoặc thần kinh hoặc thiếu kinh nghiệm và kiến thức trừ khi họ được giám sát hoặc hướng dẫn sử dụng thiết bị bởi người có thể chịu trách nhiệm về sự an toàn cho họ. Trẻ em cần được giám sát để đảm bảo chúng không đùa nghịch với thiết bị.**

## ĐỐI VỚI VỆ SINH | CẢNH BÁO

- ⊘ Không vệ sinh thiết bị bằng cách phun nước trực tiếp lên thiết bị. Không sử dụng xăng, chất pha loãng hoặc rượu cồn để vệ sinh thiết bị.
  - ▶ Điều này có thể gây mất màu, biến dạng, hư hỏng, điện giật hoặc cháy.
- Trước khi vệ sinh hoặc bảo dưỡng, hãy ngắt nguồn điện và đợi đến khi quạt dừng hẳn.
  - ▶ Nếu không, có thể gây điện giật hoặc cháy.

## ĐỐI VỚI VỆ SINH | CẢNH THẬN

- ❗ Cảnh thận khi vệ sinh bề mặt bộ trao đổi nhiệt của dàn nóng vì nó có cạnh sắc.
  - ▶ Thao tác này nên được thực hiện bởi nhân viên kỹ thuật, xin vui lòng liên hệ trung tâm lắp đặt hoặc trung tâm bảo hành.
- ⊘ Không tự ý vệ sinh bên trong máy điều hòa không khí.
  - ▶ Để vệ sinh bên trong thiết bị, hãy liên hệ trung tâm dịch vụ gần nhất.
  - ▶ Khi vệ sinh bộ lọc trong, tham khảo mô tả ở phần "Vệ sinh máy điều hòa không khí".
  - ▶ Nếu không, có thể gây hư hỏng, điện giật hoặc cháy.

# Kiểm tra trước khi sử dụng

## Dải hoạt động

Bảng dưới đây mô tả dải nhiệt độ và độ ẩm mà máy điều hòa không khí có thể vận hành. Tham khảo bảng để sử dụng hiệu quả.

| Chế độ  | Nhiệt độ trong nhà | Nhiệt độ ngoài trời | Độ ẩm trong nhà        |
|---------|--------------------|---------------------|------------------------|
| Làm mát | 16 °C~32 °C        | 16 °C~46 °C         | Độ ẩm 80 % hoặc ít hơn |
| Khử ẩm  | 18 °C~32 °C        | 16 °C~46 °C         | -                      |

► Nếu máy điều hòa vận hành ở chế độ làm mát trong một thời gian dài ở khu vực có độ ẩm cao, có thể có sương.

## Bảo dưỡng máy điều hòa không khí

### Bảo vệ bên trong thông qua hệ thống kiểm soát thiết bị

► Bảo vệ bên trong hoạt động nếu lỗi bên trong xảy ra đối với máy điều hòa không khí.

| Loại            | Mô tả  |
|-----------------|--|
| Chống khí lạnh  | Các fan hâm mộ nội bộ sẽ được tắt để ngăn chặn không khí lạnh khi đang nóng bơm nhiệt.   |
| Chu kỳ phá băng | Các fan hâm mộ nội bộ sẽ được tắt để làm tan băng khi các máy bơm nhiệt đang nóng. Cánh đảo gió dọc sẽ đóng lại trong chu kỳ phá băng và sẽ mở trở lại trong chu kỳ sưởi ấm sau khi hoàn tất phá băng. |
| Bảo vệ máy nén  | Máy điều hòa không khí không bắt đầu hoạt động ngay để bảo vệ máy nén của dàn nóng sau khi khởi động.  |



- Nếu như bơm nhiệt đang vận hành ở chế độ sưởi ấm, chu kỳ phá băng sẽ hoạt động để loại bỏ lớp sương đọng trên dàn nóng do nhiệt độ thấp.  
Quạt bên trong sẽ tự động tắt và hoạt động trở lại sau khi kết thúc chu kỳ phá băng.
- Chỉ có các model sưởi ấm có chức năng này: dòng AR\*\*HS\*\*

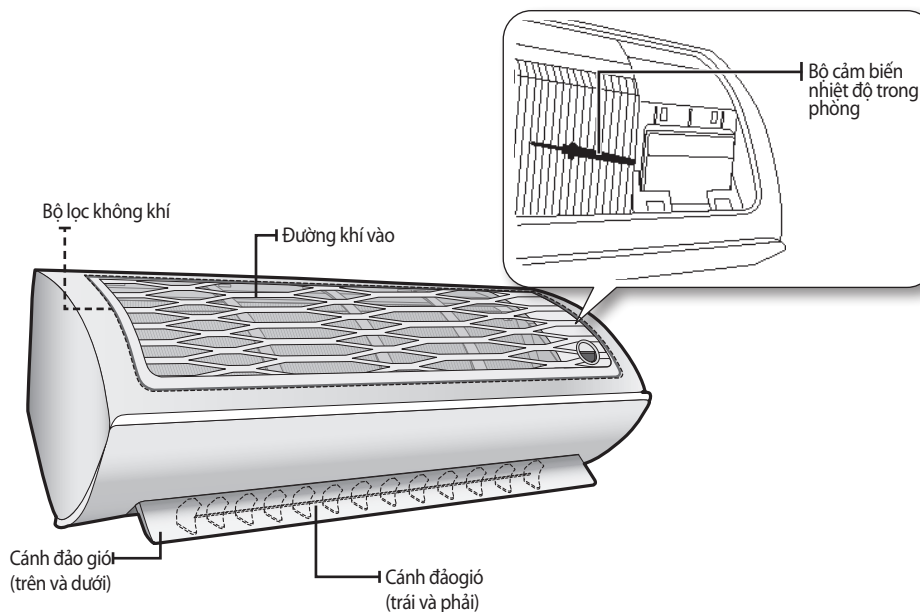
## Smart Install

- Thông qua chức năng Smart install, người lắp đặt có thể kiểm tra xem sản phẩm đã được lắp đúng chưa.
- Nếu lắp sai, đèn báo lỗi sẽ hiển thị trên màn hình dàn lạnh. Do đó, người lắp đặt có thể kiểm tra được sản phẩm đã lắp đúng hay chưa.

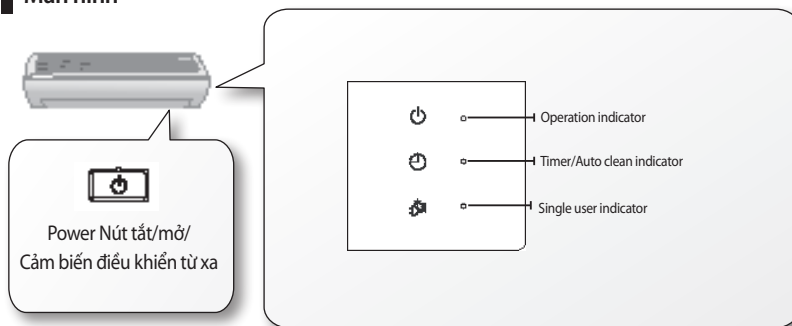
# Kiểm tra tên của các bộ phận

Máy điều hòa không khí của bạn có thể khác với hình minh họa tùy vào model.

## Các bộ phận chính



## Màn hình



- Hướng bộ điều khiển từ xa về phía cảm biến điều khiển từ xa của dàn lạnh.
- Khi ấn đúng nút trên bộ điều khiển từ xa, bạn sẽ nghe thấy tiếng bip phát ra từ dàn lạnh và chỉ báo truyền tín hiệu (📶) xuất hiện trên màn hình của bộ điều khiển từ xa.

The diagram shows a remote control with the following labeled features:

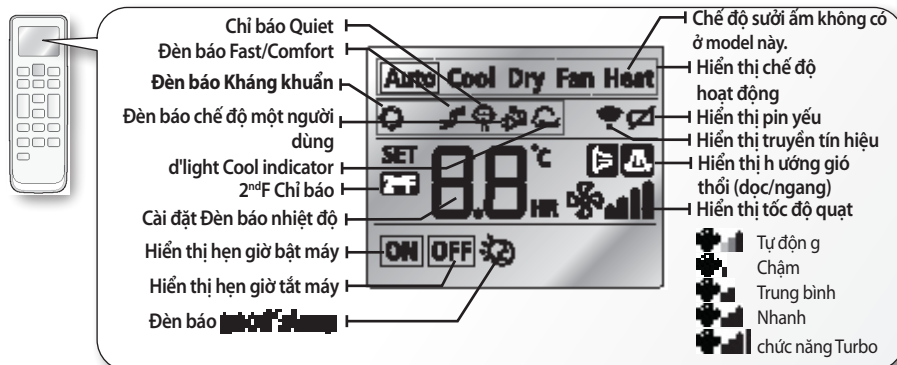
- Màn hình của bộ điều khiển từ xa**: Remote control display screen.
- Kháng khuẩn**: Antibacterial function, may not be available on all models.
- Fast / Comfort**: Select Fast or Comfort mode.
- Một người dùng**: One person mode to reduce electricity consumption when operating in cooling/heating mode.
- Nút nhiệt độ +/-**: Temperature adjustment button (+/-).
- Vệ sinh tự động**: Self-cleaning function - Air purifier in the evaporator coil to remove odors.
- Chức năng d'light Cool**: d'light Cool function not available on this model.
- Hẹn giờ bật máy**: Set timer to turn the unit on.
- Hẹn giờ tắt máy**: Set timer to turn the unit off.
- Filter Reset**: Filter reset function, may not be available on all models.
- Usage**: Usage function, may not be available on all models.
- Beep off**: Turn off beep sound when pressing a button.
- 2-Step Cooling**: Two-step cooling feature shown at the top of the screen.
- Nút nguồn**: Power button (On/Off).
- Bật/tắt máy điều hòa**: Turn air conditioner On/Off.
- Nút chế độ**: Mode button (Cài đặt 1 trong 4 chế độ hoạt động (xem chỉ dẫn ở trang 16~17)).
- Im lặng**: Quiet mode (Giảm tiếng ồn phát ra từ dàn lạnh trong khi hoạt động).
- Gió thổi dọc**: Vertical swing function (Kích hoạt/ngắt chế độ đảo lên xuống tự động của cánh đảo gió).
- Nút quạt**: Fan speed button (Điều chỉnh luồng gió ở 5 tốc độ khác nhau Tự Động/Chậm/Trung Bình/Nhanh/Turbo).
- Gió thổi ngang**: Horizontal swing function (Gió thổi ngang có thể không có ở một số model này. Luồng không khí ngang có thể được điều chỉnh bằng tay).
- Auto Off Sleep**: Auto Off Sleep function (Bật chế độ).
- Bật/Tắt**: Turn On/Off function (Bật/Tắt hẹn giờ/chế độ).
- Mạng điều hòa không khí SMART**: Smart Air Conditioning Network (Mạng điều hòa không khí SMART không có ở model này).
- 2ndF**: Second Function button (Chuyển chức năng của nút trên điều khiển từ xa).
- Display off**: Display off function (Chức năng Display off có thể không có ở một số model này).



- ## Vietnamese-14

# Kiểm tra bộ điều khiển từ xa

## Màn hình của bộ điều khiển từ xa



- Đảm bảo nước không được lọt vào bộ điều khiển từ xa.



- chức năng d'light Cool xoay ngang không khí không có sẵn cho mô hình này.

## Thời gian sạc pin

Khi hết pin, (🔋) sẽ được hiển thị trên màn hình của bộ điều khiển từ xa. Khi biểu tượng xuất hiện, hãy thay pin. Bộ điều khiển từ xa sử dụng 2 pin loại AAA 1.5V.

## Cất giữ bộ điều khiển từ xa

Khi bạn không sử dụng bộ điều khiển từ xa trong một thời gian dài, hãy tháo pin ra khỏi bộ điều khiển từ xa và cất đi.

## Lắp pin



1. Đẩy lẫy theo hướng mũi tên ở mặt sau của bộ điều khiển từ xa và kéo lên.



2. Lắp hai pin loại AAA. Kiểm tra và chú ý các cực "+" và "-" phải phù hợp với nhau. Đảm bảo bạn lắp pin đúng vị trí.



3. Đóng nắp bằng cách đặt trở lại vị trí ban đầu. Bạn sẽ nghe thấy tiếng tách khi nắp được khóa đúng.



- Tín hiệu có thể sẽ không thu nhận tốt nếu đèn huỳnh quang đặt quá gần máy điều hòa.
- Nếu các thiết bị điện khác cũng phản ứng lại với bộ điều khiển từ xa, hãy gọi trung tâm dịch vụ gần nhất.



## Vứt bỏ pin trong sản phẩm này đúng cách

(Được áp dụng cho các nước với các hệ thống thu gom khác nhau)

Dấu hiệu này trên pin, hướng dẫn sử dụng hay bao bì chỉ ra rằng pin trong sản phẩm này không được phép vứt bỏ với các rác thải sinh hoạt khác khi không còn sử dụng được nữa. Các ký hiệu hóa học Hg, Cd hoặc Pb, khi được đánh dấu trên pin, chỉ ra rằng pin có chứa thủy ngân, cadmium hay chì ở trên mức tham chiếu trong Chỉ thị EC 2006/66. Nếu pin không được xử lý đúng cách, các chất này có thể gây hại cho sức khỏe con người hoặc môi trường.

Để bảo vệ tài nguyên thiên nhiên và khuyến khích tái sử dụng vật liệu, vui lòng tách riêng pin với các loại chất thải và tài chế chúng thông qua hệ thống tái chế pin miễn phí tại địa phương.

# TÍNH NĂNG CƠ BẢN

Vận hành cơ bản là chế độ vận hành có thể chọn bằng cách ấn nút Mode.

## Chế độ Tự động(2 bước làm lạnh hoặc sưởi ấm)

Ở chế độ tự động, máy điều hòa không khí sẽ tự động cài đặt nhiệt độ và tốc độ quạt tùy theo nhiệt độ trong phòng đo được bằng bộ cảm biến nhiệt độ phòng.

- Ở chế độ làm mát 2 bước, máy điều hòa hoạt động ở chế độ Nhanh + Làm mát khi nhiệt độ cài đặt thấp hơn nhiệt độ trong phòng, máy điều hòa sẽ tự động hoạt động ở chế độ khử ẩm khi nhiệt độ trong phòng bằng với nhiệt độ cài đặt.

## Chế độ Làm mát

Ở chế độ làm mát, máy điều hòa không khí sẽ làm mát căn phòng của bạn. Bạn có thể điều chỉnh nhiệt độ và tốc độ quạt để cảm thấy thoải mái hơn trong thời tiết nóng nực.

- Nếu nhiệt độ bên ngoài hiện tại cao hơn nhiều so với nhiệt độ trong phòng đã chọn, có thể mất thời gian để nhiệt độ trong phòng đạt độ mát mong muốn.
- Chế độ im lặng (🔇, 🌿) khiến tiếng ồn êm hơn trong khi vận hành bộ phận trong nhà ở chế độ làm mát.

## Chế độ Khử ẩm

Máy điều hòa không khí ở chế độ Khử ẩm hoạt động giống như máy hút ẩm bằng cách loại bỏ độ ẩm trong không khí trong nhà.

Chế độ Khử ẩm khiến không khí trở nên tươi mát trong thời tiết ẩm.

Để kích hoạt chế độ khử ẩm, nhiệt độ bên ngoài nên thấp hơn nhiệt độ trong phòng.

## Chế độ Quạt

Có thể chọn chế độ Quạt lưu hành căn phòng của bạn. Chế độ này sẽ giúp làm thông thoáng không khí trong phòng.

## Chế độ Sưởi ấm

Máy điều hòa không khí vừa có thể sưởi ấm vừa có thể làm mát. Hãy sưởi ấm căn phòng của bạn với máy điều hòa đa năng trong mùa đông lạnh giá.

- Quạt có thể không hoạt động trong khoảng 3~5 phút lúc bắt đầu để ngăn luồng hơi lạnh từ bên ngoài bay vào trong khi máy điều hòa đang thổi hơi ấm.
- Chế độ im lặng (🔇, 🌿) khiến tiếng ồn êm hơn trong khi vận hành bộ phận trong nhà ở Chế độ sưởi ấm.
- Vì máy điều hòa không khí sưởi ấm căn phòng bằng cách lấy nhiệt từ không khí bên ngoài, khả năng sưởi ấm có thể giảm khi nhiệt độ bên ngoài quá thấp.

Sử dụng thêm thiết bị sưởi ấm kết hợp với máy điều hòa không khí nếu bạn cảm thấy máy điều hòa không khí sưởi ấm chưa đủ.



LƯU Ý

- có các model sưởi ấm có chức năng này: dòng AR\*\*HS\*\*



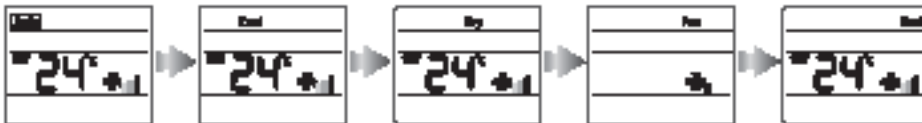
## TÍNH NĂNG CƠ BẢN

Ấn nút  để bật máy điều hòa không khí.

















Ấn nút  để cài đặt chế độ hoạt động.

- Mỗi lần bạn ấn nút Mode chế độ sẽ thay đổi theo thứ tự chế độ Tự động, Làm mát, Khử ẩm, Quạt và Sưởi ấm sưởi ấm

Khi lựa chọn chế độ Auto, máy điều hòa sẽ vận hành 2-Bước làm lạnh mang đến không gian thoáng mát hoặc máy sẽ vận hành chế độ Tự động sưởi mang lại không gian ấm áp cho người dùng.



Ấn nút  để cài đặt tốc độ quạt mong muốn.

|   |   |
|---|---|
| Tự độngChức năng làm mát 2 bước hoặc sưởi ấm) |  (Tự động)   |
| Làm mát                                       |  (Tự động),  (Chậm),  (Trung bình),  (Nhanh),  (Turbo) |
| Khử ẩm  |  (Tự động)   |
| Quạt  |  (Chậm),  (Trung bình),  (Nhanh),  (Turbo)  |
| Sưởi ấm                                       |  (Tự động),  (Chậm),  (Trung bình),  (Nhanh),  (Turbo) |

Ấn nút  để điều chỉnh nhiệt độ.

|  |  |
|--|--|
| Tự độngChức năng làm mát 2 bước hoặc sưởi ấm | Bạn có thể điều chỉnh nhiệt độ mong muốn theo từng 1°C trong khoảng 16 °C~30 °C. |
| Làm mát                                      | Bạn có thể điều chỉnh nhiệt độ mong muốn theo từng 1°C trong khoảng 16 °C~30 °C. |
| Khử ẩm                                       | Bạn có thể điều chỉnh nhiệt độ mong muốn theo từng 1°C trong khoảng 18 °C~30 °C. |
| Quạt   | Không thể điều chỉnh nhiệt độ.   |
| Sưởi ấm                                      | Bạn có thể điều chỉnh nhiệt độ mong muốn theo từng 1°C trong khoảng 16 °C~30 °C. |



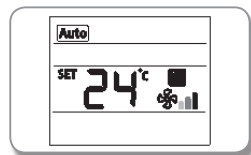
- Chức năng khử ẩm có ở chế độ làm mát.

# Điều chỉnh hướng gió thổi


Có thể điều chỉnh hướng gió theo vị trí mong muốn.

## Hướng gió thổi dọc

Cánh đảo gió di chuyển lên xuống.



Ấn nút điều chỉnh hướng gió  trên bộ điều khiển từ xa.

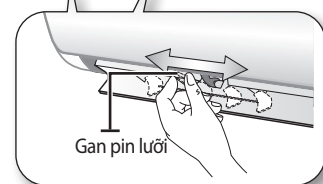
- ▶ Chỉ báo hướng gió xuất hiện, cánh đảo gió sẽ di chuyển lên xuống liên tục để luân chuyển không khí.
- ▶ Ấn nút điều chỉnh hướng gió  trên bộ điều khiển từ xa một lần nữa để giữ hướng gió ở vị trí cố định.
- ▶ Nếu điều chỉnh cánh đảo gió dọc bằng tay, cánh đảo gió có thể sẽ không đóng hết khi tắt máy điều hòa.



- Khi máy hoạt động ở chế độ làm mát, không thể điều chỉnh hướng gió ở chế độ good'sleep.
- Tuy nhiên, bạn có thể điều chỉnh hướng gió ở chế độ good'sleep khi máy điều hòa hoạt động ở chế độ sưởi ấm.

## Hướng gió thổi ngang

Đảm bảo một trong số lẫy chốt cánh đảo gió không bị gãy.



Di chuyển lẫy chốt cánh đảo gió sang trái hoặc phải để giữ hướng gió thổi ở vị trí cố định bạn muốn.

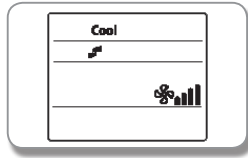
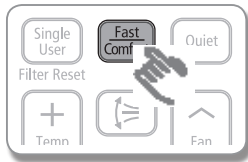


- Để ý ngón tay trong khi điều chỉnh hướng gió thổi ngang. Có nguy cơ thương tích nếu lắp sai vị trí. Nguy cơ gây thương tích cá nhân tiềm ẩn nếu lắp sai vị trí.



## Sử dụng chức năng Fast

Bạn có thể sử dụng chức năng Fast để máy hoạt động ở chế độ làm mát/sưởi ấm với cường độ lớn.



**Ấn nút Fast/Comfort trên điều khiển từ xa để chọn chức năng Fast.**

- ▶ Đèn báo Fast ( + ) xuất hiện trên màn hình điều khiển từ xa, máy điều hòa sẽ hoạt động ở chế độ Fast trong vòng 30 phút.
- ▶ Khi chọn chức năng Fast, máy điều hòa sẽ tăng cường độ hoạt động giúp căn phòng của bạn được làm mát/sưởi ấm nhanh chóng.

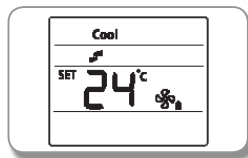
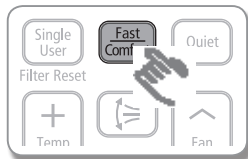
**Hủy bỏ** Ấn nút **Fast/Comfort** hai lần khi chức năng Fast bật.



- Chức năng Fast chỉ có ở chế độ làm mát/sưởi ấm,
- Nếu bạn ấn nút **Mode** trong khi đang bật Fast, chức năng Fast sẽ bị tắt.
- Không thể điều chỉnh nhiệt độ/tốc độ quạt khi bật chức năng Fast.
- Khi bật chức năng Fast ở chế độ sưởi ấm, bạn không thể tăng tốc độ quạt để tránh tạo ra luồng khí mát.

## Sử dụng chức năng Comfort

Bạn có thể sử dụng chức năng Comfort để có chế độ làm mát/sưởi ấm nhẹ nhàng.



**Ấn nút Fast/Comfort trên điều khiển từ xa hai lần để chọn chức năng Comfort.**

- ▶ Chỉ báo Comfort ( + ) hiển thị trên màn hình điều khiển từ xa.
- ▶ Khi chọn chức năng Comfort, máy điều hòa hoạt động nhẹ nhàng giúp bạn tận hưởng luồng không khí mát/ấm một cách êm dịu.


**Hủy bỏ** Ấn nút **Fast/Comfort** một lần khi chức năng Comfort đang bật.

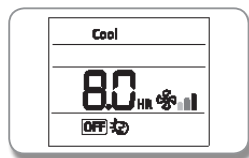


- Chức năng Comfort chỉ có ở chế độ làm mát/sưởi ấm.
- Nếu bạn ấn nút **Mode** trong khi đang bật Comfort, chức năng Comfort sẽ bị tắt.
- Có thể điều chỉnh nhiệt độ nhưng không thể điều chỉnh tốc độ quạt khi bật chức năng Fast.









# Chế độ







Để có một giấc ngủ thoải mái, máy điều hòa không khí sẽ hoạt động ở chế độ Ru ngủ, Ngủ sâu, Đánh thức với chế độ .




## Khi bật máy điều hòa không khí ở chế độ làm mát/sưởi ấm

1. Ấn nút  trên điều khiển từ xa.
  - ▶ Chỉ báo chế độ  xuất hiện và chỉ báo hẹn giờ tắt máy bắt đầu nhấp nháy trên màn hình của bộ điều khiển từ xa.
2. Ấn nút  tận đáy để thiết lập thời gian.
  - ▶ Bạn có thể cài đặt thời gian theo đơn vị nửa giờ từ 30 phút ~ 3 giờ và theo đơn vị một giờ từ 3 giờ ~ 12 giờ.
  - ▶ Giờ hoạt động có thể cài đặt từ tối thiểu 30 phút đến tối đa 12 giờ.
  - ▶ Giờ hoạt động mặc định được cài đặt là 8 giờ.
3. Ấn nút Set/Cancel để kích hoạt.
  - ▶ Chỉ báo hẹn giờ tắt máy ngừng nhấp nháy và thời gian đã đặt sẽ được hiển thị trong 3 giây. Sau đó máy điều hòa không khí hoạt động ở chế độ .
  - ▶ Nếu bạn không ấn nút Set trong vòng 10 giây sau khi ấn nút  máy điều hòa không khí sẽ quay lại trạng thái trước đó.Kiểm tra chỉ báo hẹn giờ tắt máy trên màn hình điều khiển từ xa và chỉ báo  trên dàn lạnh.





**Hủy bỏ** Ấn nút Set/Cancel một lần nữa.

|   |   |
|---|---|
|    | Bạn có thể cài đặt nhiệt độ mong muốn theo từng 1 °C trong khoảng 16 °C~30 °C.  |
|  | Tốc độ quạt sẽ được điều chỉnh tự động theo chế độ  . Tuy nhiên, nếu chọn chế độ  khi đang bật chế độ sưởi, bạn có thể chỉnh tốc độ quạt. |
|  | Khi bật chế độ <br>Ở chế độ làm mát: Hướng gió được điều chỉnh tự động.<br>Ở chế độ sưởi ấm: Có thể điều chỉnh hướng gió   |

## Nhiệt độ và tốc độ quạt thay đổi trong chế độ

- Ru ngủ: Khiến bạn dễ ngủ bằng cách giảm nhiệt độ xuống.
- Ngủ sâu: Giúp cơ thể bạn thư giãn và tăng một ít nhiệt độ.
- Đánh thức từ chế độ  Máy điều hòa nhiệt độ giúp bạn tỉnh giấc một cách thoải mái. refreshed.



- Cài đặt hẹn giờ từ 5 tiếng trở lên cho chế độ . Bạn sẽ cảm thấy giấc ngủ bị quấy rầy nếu chức năng  được cài đặt quá ngắn hay quá dài vì máy được cài đặt mặc định tới 8 giờ hoạt động.
- Nếu chế độ  được cài đặt ít hơn 4 giờ, máy sẽ ngừng hoạt động tại thời gian được cài đặt. Nếu chế độ  được cài đặt trên 5 giờ, máy sẽ chuyển sang chế độ Đánh thức trong suốt 1 tiếng cuối cùng trước khi dừng.
- Nhiệt độ cài đặt thích hợp trong khoảng 25 °C~27 °C cho việc làm mát và 21 °C~23 °C cho việc sưởi ấm.

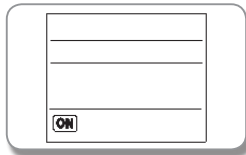


# Cài đặt hẹn giờ tắt/mở máy

Bạn có thể cài đặt máy điều hòa không khí để bật/tắt tự động tại thời gian mong muốn.

**Cài đặt hẹn giờ mở máy khi máy điều hòa đang tắt/ hẹn giờ tắt máy khi máy điều hòa đang bật**

## Cài đặt hẹn giờ mở máy




### 1. Ấn nút On Timer/Off Timer.

► Chỉ báo hẹn giờ mở/tắt máy sẽ nhấp nháy trên màn hình của bộ điều khiển từ xa.

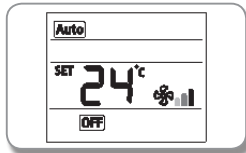
### 2. Ấn nút On Timer/Off Timer để cài đặt thời gian.

- Bạn có thể cài đặt thời gian theo đơn vị nửa giờ từ 30 phút ~ 3 giờ và theo đơn vị một giờ từ 3 giờ ~ 24 giờ
- Giờ hoạt động có thể cài đặt từ tối thiểu 30 phút đến tối đa 24 giờ.

### 3. Ấn nút Set/Cancel để kích hoạt.




- Chỉ báo hẹn giờ mở máy ngừng nhấp nháy và thời gian đã đặt sẽ được hiển thị trong 3 giây.
- Nếu bạn không ấn nút Set/Cancel trong vòng 10 giây sau khi chọn thời gian, máy điều hòa không khí sẽ quay lại trạng thái trước đó. Kiểm tra chỉ báo hẹn giờ mở máy hoặc tắt máy trên màn hình điều khiển từ xa và chỉ báo  trên bộ phận trong nhà.

## Cài đặt hẹn giờ tắt máy




### Hủy bỏ Ấn nút Set/Cancel

#### Tùy chọn thêm ở chế độ hẹn giờ mở máy (Khi thiết bị điều khiển từ xa đang vận hành)

|   |   |
|---|---|
|  | Bạn có thể chọn từ chế độ Tự động/Làm mát/Khử ẩm/Quạt.                  |
|  | Bạn có thể điều chỉnh nhiệt độ ở chế độ Tự động/Làm mát/Khử ẩm/Sưởi ấm. |
|  | Bạn có thể điều chỉnh tốc độ quạt ở chế độ Làm mát/Quạt/Sưởi ấm.        |



- Chỉ hẹn giờ cài đặt mới nhất sẽ được áp dụng giữa các chức năng hẹn giờ mở máy/tắt máy và chức năng hẹn giờ tắt chế độ .
- Chỉ thời gian còn lại sẽ được hiển thị trong 3sau giây.
- Nếu chức năng hẹn giờ được sử dụng trong chế độ sưởi, máy điều hòa hoạt động với chế độ trước đó (AR\*\*HV\*\* series)



## Cài đặt hẹn giờ tắt/mở máy.

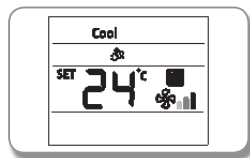
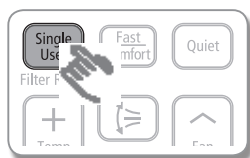
| Kết hợp cài đặt hẹn giờ mở máy và tắt máy   |   |
|---|---|
| Khi máy điều hòa không khí bật  | Khi máy điều hòa không khí tắt  |
| <p><i>Thời gian cài đặt mở máy dài hơn thời gian tắt máy</i></p> <p>Ví dụ: Hẹn giờ mở máy: 3 giờ, hẹn giờ tắt máy: 1 giờ</p> <p>-Máy điều hòa không khí sẽ tắt sau 1 giờ kể từ khi bạn cài đặt hẹn giờ. Máy điều hòa sẽ tiếp tục bật sau 2 giờ.</p> | <p><i>Thời gian cài đặt mở máy ngắn hơn thời gian tắt máy</i></p> <p>Ví dụ: Hẹn giờ mở máy: 3 giờ, hẹn giờ tắt máy: 5 giờ</p> <p>-Máy điều hòa không khí sẽ hoạt động hẹn giờ mở máy sau 3 giờ kể từ khi bạn cài đặt hẹn giờ. Máy điều hòa sẽ tiếp tục bật trong 2 giờ và sau đó tự động tắt.</p> |



- Nên cài đặt thời gian hẹn giờ mở máy và hẹn giờ tắt máy khác nhau.
- Ấn nút **Set/Cancel** trên bộ điều khiển từ xa trong khi cả hai chế độ hẹn giờ đang bật. Cả hai chế độ hẹn giờ bật và tắt máy sẽ bị hủy và chỉ báo sẽ biến mất

## Sử dụng chức năng một người dùng

Chức năng một người dùng giúp giảm thiểu lượng điện tiêu thụ khi máy hoạt động ở chế độ làm mát/sưởi ấm.



Ấn nút **Single User** trên điều khiển từ xa khi máy hoạt động ở chế độ làm mát/sưởi ấm.

- Chỉ báo " " xuất hiện trên màn hình điều khiển từ xa một vài giây trước khi biến mất.
- Chỉ báo chế độ một người dùng và chỉ báo đảo gió tự động hiển thị trên màn hình điều khiển từ xa. Cánh đảo gió di chuyển lên xuống.
- Nếu ở chế độ làm mát, nhiệt độ cài đặt thấp hơn 24°C máy sẽ tự động điều chỉnh lên 24°C.

Hủy bỏ Ấn nút **Single User** một lần nữa.




- Chức năng một người dùng chỉ có ở chế độ làm mát/sưởi ấm
- Khi kích hoạt chức năng một người dùng ở chế độ làm mát, nhiệt độ sẽ dao động trong khoảng 24 °C~30 °C. Tuy nhiên ở chế độ sưởi ấm, nhiệt độ vẫn giữ nguyên trong khoảng 16 °C~30 °C.
- Nếu muốn nhiệt độ thấp hơn 24 °C ở chế độ làm mát, hãy tắt chức năng một người dùng bằng cách ấn nút **Single User** một lần nữa.
- Có thể điều chỉnh nhiệt độ/tốc độ quạt (xem hướng dẫn trang 17).
- Có thể điều chỉnh hướng gió, (xem hướng dẫn trang 18)
- Nếu bạn ấn nút **Mode** trong khi đang bật chức năng một người dùng, chức năng một người dùng sẽ bị tắt.

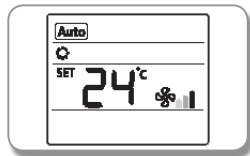
## Sử dụng chức năng kháng khuẩn

Chức năng này sản sinh ra một lượng ion dương, lan tỏa vào luồng không khí.





Ấn nút  trên điều khiển từ xa.

- Chỉ báo  xuất hiện trên màn hình điều khiển từ xa và máy điều hòa sẽ phát ra luồng khí kháng khuẩn.
- Đèn kháng khuẩn trên dàn lạnh sẽ sáng khi bật chức năng kháng khuẩn, sẽ tắt khi tắt chức năng kháng khuẩn (AR\*\*HVSD\*\* Series).



Hủy bỏ Ấn nút  một lần nữa.



- Có thể bật chức năng kháng khuẩn  khi tắt hoặc bật điều hòa.
- Chức năng kháng khuẩn  có thể không có ở một số model.

## Sử dụng chức năng Auto Clean

Chức năng tự động làm sạch sẽ làm giảm tối thiểu độ ẩm bên trong cục lạnh. Kích hoạt chức năng này sẽ giúp mang lại không khí trong lành cho bạn.



Ấn nút Auto Clean.

**Khi máy điều hòa không khí đang tắt,**

- Chỉ báo Tự động vệ sinh xuất hiện trên màn hình của bộ điều khiển từ xa và chức năng Tự động vệ sinh hoạt động.

**Khi máy điều hòa không khí đang bật,**

- After stopping the air conditioner operation, the Auto clean indicator on the indoor unit display appears and the Auto clean function runs.


※ Thời gian Tự động vệ sinh có thể khác nhau tùy thuộc vào chế độ được sử dụng trước đó.

Chế độ Tự Động (Làm mát), Làm mát, Khử ẩm: khoảng 30 phút

Chế độ Tự Động (Sưởi ấm), Sưởi ấm, Quạt: khoảng 15 phút.

Hủy bỏ Ấn nút Auto Clean một lần nữa.



- Trong suốt quá trình tự động làm sạch, quạt trong cục lạnh sẽ tiếp tục chạy và cánh quạt sẽ vẫn hoạt động nhằm đẩy không khí ra môi trường xung quanh.
-  Chiếu sáng trong khi vận hành chế độ Tự động làm sạch

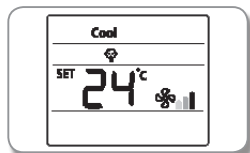
# Sử dụng chức năng vận hành êm

Bạn có thể làm giảm tiếng ồn tạo ra từ một đơn vị trong nhà.



Nhấn nút Quiet trên bộ điều khiển từ xa trong khi điều hòa không khí đang hoạt động ở chế độ Cool.

- ▶ Quiet chỉ xuất hiện trên màn hình điều khiển từ xa.
- ▶ Các đơn vị trong nhà sẽ hoạt động lặng lẽ hơn.



**Hủy bỏ** Bảo chí **Quiet** nút mt lần nữa.



- Nếu sử dụng một hệ thống đa, chức năng này sẽ chỉ làm việc khi chức năng Quiet được đặt trên tất cả các đơn vị hoạt động trong nhà.



# Vệ sinh máy điều hòa không khí



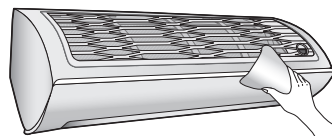
- Đảm bảo tắt nguồn và rút điện ra khi làm vệ sinh cho máy điều hoà nhiệt độ.

## Vệ sinh dàn lạnh

- ▶ Lau sạch bề mặt của thiết bị bằng một chiếc khăn hơi ẩm hoặc khô khi cần thiết.



- Hãy liên hệ trung tâm dịch vụ khi bạn vệ sinh bộ trao đổi nhiệt của dàn lạnh vì nó cần được tháo ra.
- Do nắp dàn lạnh rất dễ bị trầy xước, bạn nên sử dụng vải mịn để lau chùi.  
Khi dùng vải mịn để vệ sinh, làm ẩm vải, loại bỏ sợi nhỏ bám trên vải để tránh gây trầy xước.



- Không được sử dụng chất tẩy rửa kiềm để vệ sinh màn hình.
- Không sử dụng axit sunfuric, axit hydrochloric, dung môi hữu cơ (như chất tẩy rửa, dầu hỏa, aceton, v.v.) để vệ sinh bề mặt sản phẩm hoặc dán nhãn lên sản phẩm. Điều này có thể làm hỏng bề mặt máy điều hòa.

## Vệ sinh bộ trao đổi nhiệt của dàn nóng

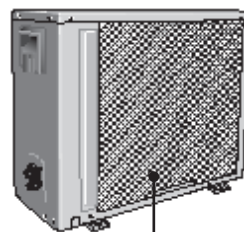
- ▶ Khi bụi bám vào bộ trao đổi nhiệt, có thể làm giảm chức năng làm mát. Do đó, hãy vệ sinh thường xuyên.
- ▶ Xịt nước để lau bụi.



- Nếu bạn thấy khó vệ sinh bộ trao đổi nhiệt của dàn nóng, hãy liên hệ trung tâm dịch vụ.



- Hãy cẩn thận với các cạnh sắc của bộ trao đổi nhiệt của dàn nóng.

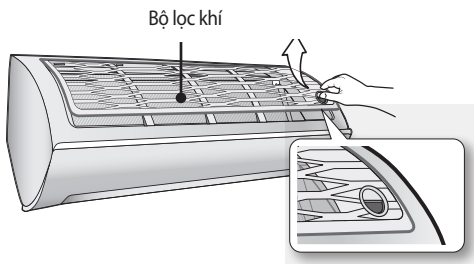


**Bộ trao đổi nhiệt**  
(Hình minh họa có thể hơi khác tùy theo kiểu máy)

# Vệ sinh máy điều hòa không khí

## Tháo bộ lọc không khí

Có một lỗ nằm bên phải mặt dưới bộ lọc. Đưa ngón tay qua lỗ để giữ lấy bộ lọc rồi nhẹ nhàng đẩy lên để tháo các mẫu ra từ bên dưới. Sau đó, kéo xuống để tháo bộ lọc ra.

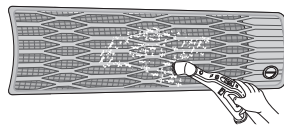


## Vệ sinh bộ lọc không khí

Bộ lọc không khí thường hút các hạt bụi lớn từ không khí. Lau sạch bộ lọc này được bằng máy hút bụi hoặc bằng tay.

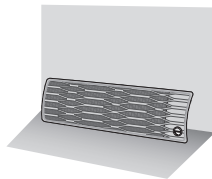
Tháo bộ lọc khí từ thân máy.

Lau sạch bộ lọc không khí bằng máy hút bụi hoặc bàn chải mềm. Nếu bụi quá dày, rửa bằng nước.



Lắp bộ lọc không khí trở lại vị trí ban đầu.

Làm khô bộ lọc không khí ở nơi thoáng gió.

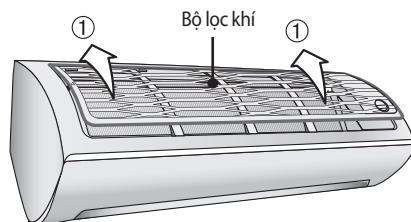


- Vệ sinh bộ lọc không khí hai tuần một lần. Chu kỳ vệ sinh có thể khác nhau tùy thuộc vào việc sử dụng và điều kiện môi trường. Ở khu vực có nhiều bụi, vệ sinh mỗi tuần một lần.
- Nếu làm khô bộ lọc không khí ở khu vực kín hoặc ẩm ướt, có thể có mùi. Nếu có mùi, hãy lau lại và làm khô ở nơi thoáng gió.
- Khi đèn báo nhắc nhở vệ sinh bộ lọc sáng, ấn nút 2<sup>nd</sup> F sau đó ấn **Single User** trên điều khiển từ xa.

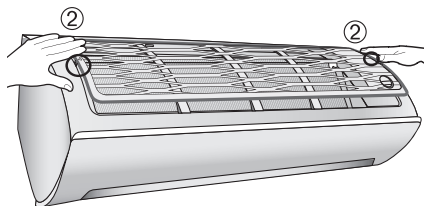
# Vệ sinh máy điều hòa không khí

## Lắp lại bộ lọc khí

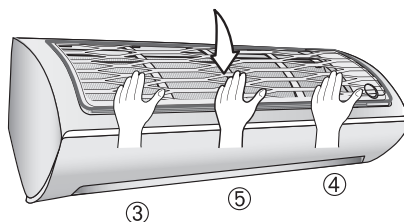
1. Đặt lưới lọc trên thân máy và chèn các móc phía trên của Lưới lọc không khí vào thân máy. ①



2. Có một cái móc ở cả hai bên của lưới lọc, ấn nhẹ vào bề mặt của Lưới lọc không khí để gắn các móc vào thân máy chính. ②



3. Ấn nhẹ vào phần dưới của lưới lọc nhằm cố định các bộ phận chính. ③ ④ ⑤



# Bảo dưỡng máy điều hòa không khí

Nếu máy điều hòa không khí không được sử dụng trong một thời gian dài, hãy làm khô máy điều hòa không khí để giữ nó ở điều kiện tốt nhất.

1. **Hãy làm khô máy điều hòa không khí bằng cách bật chế độ Quạt trong 3 đến 4 giờ và rút phích cắm nguồn.** Có thể có hư hỏng bên trong nếu hơi ẩm đọng lại ở các bộ phận.
2. **Trước khi sử dụng lại máy điều hòa không khí, hãy làm khô các bộ phận bên trong của máy điều hòa không khí một lần nữa bằng cách cho chạy chế độ Quạt trong 3 đến 4 giờ.** Điều này giúp loại bỏ mùi có thể phát sinh do ẩm thấp.

## Kiểm tra định kỳ

Tham khảo bảng dưới đây để bảo dưỡng máy điều hòa không khí hợp lý.

| Loại     | Mô tả  | Mỗi 2tuần | Mỗi 3tháng | Mỗi 4tháng | Mỗi năm một lần |
|----------|--|-----------|------------|------------|-----------------|
| Dàn lạnh | Làm sạch bộ lọc Full HD (1)                                      | ●         |            |            |                 |
|          | Vệ sinh khay hứng nước ngưng tụ (2)                              |           |            |            | ●               |
|          | Vệ sinh kỹ bộ trao đổi nhiệt (2)                                 |           |            |            | ●               |
|          | Làm sạch quạt chéo (2)   |           |            | ●          |                 |
|          | Vệ sinh kỹ bộ trao đổi nhiệt (2)                                 |           |            | ●          |                 |
|          | Thay pin của bộ điều khiển từ xa (1)                             |           |            |            | ●               |
| Dàn nóng | Vệ sinh bộ trao đổi nhiệt ở bên ngoài thiết bị (2)               |           |            | ●          |                 |
|          | Vệ sinh bộ trao đổi nhiệt ở bên trong thiết bị (2)               |           |            |            | ●               |
|          | Vệ sinh các bộ phận điện với vòi khí (2)                         |           |            |            | ●               |
|          | Verify that all the electric components are firmly tightened (2) |           |            |            | ●               |
|          | Vệ sinh quạt (2)   |           |            |            | ●               |
|          | Kiểm tra tất cả bộ phận lắp ráp quạt được gắn chặt (2)           |           |            |            | ●               |
|          | Vệ sinh khay hứng nước ngưng tụ (2)                              |           |            |            | ●               |

- : Dấu kiểm tra này đòi hỏi việc kiểm tra dàn lạnh/dàn nóng định kỳ, theo mô tả để bảo dưỡng máy điều hòa không khí hợp lý.



- (1) Tiến hành kiểm tra và bảo dưỡng máy thường xuyên hơn nếu khu vực lắp đặt có nhiều bụi.
- (2) Việc kiểm tra và bảo dưỡng máy phải luôn luôn được thực hiện bởi nhân viên có chuyên môn. Để biết thêm thông tin chi tiết, vui lòng tham khảo phần lắp đặt trong cuốn hướng dẫn sử dụng này.



## Xử lý sự cố

Tham khảo bảng dưới đây nếu máy điều hòa không khí hoạt động bất thường. Điều này có thể tiết kiệm thời gian và chi phí không cần thiết.

| Sự cố   | Giải pháp   |
|---|---|
| Máy điều hòa không khí không hoạt động.                       | <ul style="list-style-type: none"><li>• Kiểm tra trạng thái nguồn điện và sau đó vận hành máy điều hòa không khí một lần nữa.</li><li>• Kiểm tra trạng thái nguồn điện và sau đó vận hành máy điều hòa không khí một lần nữa.</li><li>• Đảm bảo Isolator được bật.</li><li>• Kiểm tra xem bạn có cài đặt hẹn giờ tắt máy không. Vận hành máy điều hòa không khí một lần nữa bằng cách ấn nút <b>Power</b>.</li></ul>  |
| Không điều chỉnh được nhiệt độ.                               | <ul style="list-style-type: none"><li>• Kiểm tra xem bạn có chọn chế độ Quạt/Turbo không. Trong các chế độ này, nhiệt độ mong muốn được cài đặt tự động và bạn không thể điều chỉnh được nhiệt độ.</li></ul>  |
| Không khí lạnh/ấm không thoát ra khỏi máy điều hòa không khí. | <ul style="list-style-type: none"><li>• Kiểm tra xem nhiệt độ đã cài đặt cao hơn (trong chế độ Làm mát)/thấp hơn (trong chế độ Sưởi ấm) nhiệt độ hiện tại. Ấn nút <b>Temp</b> + hoặc - trên bộ điều khiển từ xa để thay đổi nhiệt độ được cài đặt.</li><li>• Kiểm tra bộ lọc không khí có bị tắc do bụi không. Nếu có nhiều bụi ở bộ lọc không khí, chức năng làm mát (sưởi ấm) có thể bị giảm. Vệ sinh bộ lọc không khí thường xuyên.</li><li>• Kiểm tra dàn nóng trời có bị che hoặc lắp gần vật cản không. Bỏ vật che và vật cản.</li><li>• Kiểm tra nếu như máy điều hòa đang vận hành ở chế độ Defrost. Khi băng tuyết hình thành trong mùa đông hoặc nhiệt độ ngoài trời quá thấp, máy điều hòa sẽ tự động vận hành chế độ Defrost. Với chế độ Defrost, quạt trong cục lạnh sẽ ngừng hoạt động và luồng khí ấm sẽ không thoát ra.</li><li>• Nếu các cửa đang mở, có thể khiến việc làm mát (sưởi ấm) hoạt động kém. Đóng cửa lại.</li><li>• Kiểm tra xem máy điều hòa có được bật sau khi dùng làm mát hoặc sưởi ấm không. Trong trường hợp này, chỉ có quạt hoạt động để bảo vệ máy nén của dàn nóng.</li><li>• Kiểm tra xem chiều dài ống nối có quá dài. Khi chiều dài ống nối vượt quá chiều dài tối đa cho phép, việc làm mát (sưởi ấm) có thể giảm.</li></ul> |
| Không thể điều chỉnh hướng gió                                | <ul style="list-style-type: none"><li>• Kiểm tra xem nếu bạn đã chọn chế độ <b>HEAT</b>. Với chế độ này, bạn không thể điều chỉnh phương hướng của luồng không khí. (Nếu chế độ <b>HEAT</b> đang được vận hành trong chế độ Heat, bạn có thể điều chỉnh phương hướng của luồng không khí.)</li></ul>  |



| Sự cố   | Giải pháp  |
|---|--|
| Không thể điều chỉnh tốc độ quạt.             | <ul style="list-style-type: none"> <li>Kiểm tra xem bạn có chọn chế độ AutoTự động/Khử ẩm/Turbo/ không. Trong các chế độ này, tốc độ quạt được cài đặt tự động và bạn không thể điều chỉnh tốc độ quạt.</li> </ul>   |
| Bộ điều khiển từ xa không hoạt động.          | <ul style="list-style-type: none"> <li>Kiểm tra xem pin đã kiệt không.</li> <li>Đảm bảo không có vật cản đối với cảm biến điều khiển từ xa.</li> <li>Kiểm tra xem có ánh sáng mạnh gần máy điều hòa không khí không. Ánh sáng mạnh xuất phát từ bóng đèn huỳnh quang hoặc đèn băng hiệu có thể làm ngắt quãng sóng điện tử.</li> </ul> |
| Chức năng cài đặt hẹn giờ không hoạt động.    | <ul style="list-style-type: none"> <li>Kiểm tra xem bạn có ấn nút <b>Set</b> trên bộ điều khiển từ xa không sau khi bạn đã cài đặt thời gian.</li> </ul>   |
| Chỉ báo nhấp nháy liên tục.                   | <ul style="list-style-type: none"> <li>Ấn nút <b>Power</b> hoặc rút phích cắm nguồn/tắt công tắc nguồn phụ.</li> </ul> <p>Nếu chỉ báo vẫn nhấp nháy, hãy liên hệ trung tâm dịch vụ.</p>  |
| Mùi hôi tỏa ra trong phòng khi máy hoạt động. | <ul style="list-style-type: none"> <li>Kiểm tra xem thiết bị có hoạt động ở khu vực có sương mù không. Làm thoáng không khí trong phòng hoặc chạy chế độ quạt trong 1~2 tiếng. (Các bộ phận của máy điều hòa tuyệt đối không phát ra mùi).</li> <li>Kiểm tra xem ống dẫn đã được bảo trì thường xuyên chưa.</li> </ul>                 |
| Thông báo lỗi.                                | <ul style="list-style-type: none"> <li>Khi chỉ báo đèn lạnh trong nhà nhấp nháy, hãy liên hệ trung tâm dịch vụ gần nhất. khi cuộc gọi hỗ trợ dịch vụ được thực hiện. Chú ý gửi mã báo lỗi cho trung tâm dịch vụ khi liên hệ.</li> </ul>  |
| Tiếng ồn phát ra.                             | <ul style="list-style-type: none"> <li>Tùy thuộc vào trạng thái sử dụng của máy điều hòa không khí, có thể nghe thấy tiếng ồn khi chất làm lạnh đang luân chuyển. Đây là hiện tượng bình thường.</li> </ul>  |
| Khói bốc ra từ bộ phận ngoài trời.            | <ul style="list-style-type: none"> <li>Nếu không phải là cháy thì có thể là hơi nước tạo ra do vận hành phá băng từ bộ trao đổi nhiệt bên ngoài trong chế độ Sưởi ấm vào mùa đông.</li> </ul>  |
| Nước nhỏ ra từ ống nối của dàn nóng.          | <ul style="list-style-type: none"> <li>Nước có thể được tạo thành do sự chênh lệch nhiệt độ. Đây là hiện tượng bình thường.</li> </ul>   |



# Chú ý về an toàn

Hãy tuân theo các cảnh báo dưới đây một cách cẩn để đảm bảo sự an toàn cho thiết bị.

- Phải luôn ngắt nguồn điện của máy điều hòa không khí trước khi sửa chữa hoặc chạm vào các bộ phận bên trong.
- Kiểm tra xem việc lắp đặt và vận hành thử có được thực hiện bởi người có chuyên môn.
- Kiểm tra xem máy điều hòa không khí có được lắp đặt ở khu vực dễ tiếp cận.

## Thông tin chung

- ▶ Bạn hãy đọc kỹ nội dung của cuốn hướng dẫn sử dụng này trước khi lắp đặt máy điều hòa không khí và cất giữ sách ở nơi an toàn để thuận tiện cho việc tham khảo sau khi lắp đặt.
- ▶ Để đảm bảo an toàn tối đa, người lắp đặt cần đọc kỹ những cảnh báo sau.
- ▶ Cất giữ sách hướng dẫn sử dụng và lắp đặt ở nơi an toàn và nhớ giao cho người chủ mới nếu bán hoặc chuyển giao máy điều hòa không khí.
- ▶ Sách hướng dẫn sử dụng này hướng dẫn cách lắp đặt dàn lạnh của hệ thống 2 bộ phận của SAMSUNG. Việc sử dụng các bộ phận với hệ thống kiểm soát khác nhau có thể làm hỏng thiết bị và không được bảo hành. Nhà sản xuất sẽ không chịu trách nhiệm về những thiệt hại phát sinh từ việc sử dụng các bộ phận không tương thích.
- ▶ Sản phẩm này đã được chứng nhận tuân thủ Chỉ thị về Điện áp thấp (Low Voltage Director) (2006/95/EC), và Chỉ thị về Khả năng tương thích điện từ (Electromagnetic Compatibility Directive) (2004/108/EC) của Liên minh Châu Âu.
- ▶ Nhà sản xuất không chịu trách nhiệm về những thiệt hại phát sinh từ việc thay đổi không chính đáng hoặc kết nối điện không đúng cách và các yêu cầu đưa ra trong bảng "Giới hạn hoạt động", trong sách hướng dẫn sử dụng này, sẽ không được bảo hành.
- ▶ Máy điều hòa không khí chỉ nên sử dụng cho những ứng dụng mà nó được thiết kế: dàn lạnh không phù hợp lắp đặt ở nơi giặt là quần áo.
- ▶ Không sử dụng các thiết bị nếu bị hỏng. Nếu xảy ra sự cố, hãy tắt thiết bị và rút khỏi nguồn điện.
- ▶ Để tránh điện giật, cháy hoặc thương tích, luôn tắt thiết bị và công tắc bảo vệ và liên hệ bộ phận hỗ trợ kỹ thuật của SAMSUNG nếu thiết bị bốc khói, nếu cáp nguồn nóng hoặc bị hỏng hoặc nếu thiết bị gây tiếng ồn.
- ▶ Luôn nhớ kiểm tra thường xuyên thiết bị, kết nối điện, ống dẫn môi chất lạnh và bộ phận bảo vệ. Các việc này nên được tiến hành bởi người có chuyên môn.
- ▶ Thiết bị bao gồm các bộ phận có thể tháo rời, và luôn để xa tầm tay của trẻ em.
- ▶ Không được thử sửa chữa, di chuyển, sửa đổi hoặc lắp đặt lại thiết bị. Nếu được tiến hành bởi người không có chuyên môn, có thể gây điện giật hoặc cháy.
- ▶ Không được đặt các hộp chứa chất lỏng hoặc các vật khác lên thiết bị.
- ▶ Có thể tái chế tất cả vật liệu sản xuất và đóng gói máy điều hòa không khí.
- ▶ Vật liệu đóng gói và pin đã kiệt của bộ điều khiển từ xa (tùy chọn) phải được thải bỏ theo luật hiện hành.
- ▶ Máy điều hòa không khí chứa chất làm lạnh và phải được thải bỏ như một loại rác thải đặc biệt. Khi không sử dụng, máy điều hòa không khí phải được thải bỏ ở trung tâm ủy quyền hoặc trả lại đại lý bán lẻ để được thải bỏ đúng cách và an toàn.





## Lắp đặt thiết bị

**QUAN TRỌNG :** Khi lắp đặt thiết bị, luôn nhớ nối ống dẫn môi chất, sau đó đến dây điện.

Luôn tháo nguồn điện trước khi thực hiện kết nối ống môi chất lạnh.

- ▶ Sau khi nhận sản phẩm, kiểm tra để đảm bảo sản phẩm không bị hỏng trong khi vận chuyển. Nếu sản phẩm bị hỏng, **KHÔNG ĐƯỢC LẮP** và báo ngay với người vận chuyển hoặc đại lý bán lẻ (nếu người lắp đặt hoặc nhân viên kỹ thuật được ủy quyền lấy sản phẩm từ đại lý bán lẻ.)
- ▶ Sau khi hoàn tất việc lắp đặt, luôn thực hiện kiểm tra các chức năng và hướng dẫn người sử dụng cách vận hành máy điều hòa không khí.
- ▶ Không được sử dụng máy điều hòa không khí ở môi trường có nhiều chất nguy hiểm hoặc gần lửa để tránh xảy ra cháy, nổ hoặc thương tích.
- ▶ Để tránh thương tích khi vô tình chạm vào quạt của dàn lạnh, hãy lắp dàn lạnh cao ít nhất là 2.5 m so với sàn nhà.
- ▶ Máy điều hòa không khí chỉ nên sử dụng cho những ứng dụng mà nó được thiết kế: dàn lạnh không phù hợp lắp đặt ở nơi giặt là quần áo.
- ▶ Các bộ phận phải được lắp đặt theo không gian được chỉ rõ trong cuốn hướng dẫn lắp đặt để đảm bảo có thể tiếp cận từ hai phía hoặc có thể thực hiện bảo dưỡng và sửa chữa thường xuyên. Các bộ phận của thiết bị phải dễ tiếp cận và có thể tháo ra trong điều kiện an toàn tuyệt đối cho người hoặc tài sản. Vì lý do này, tại những nơi không được tiến hành như chỉ dẫn trong sách hướng dẫn lắp đặt, chi phí cần thiết để tiếp cận và sửa chữa thiết bị (đảm bảo an toàn, theo quy định của luật hiện hành) bằng dây, xe tải, giàn giáo hoặc bất kỳ phương tiện nào khác sẽ không được xem xét bảo hành và người sử dụng phải chịu phí.

## Dây nguồn, cầu chì hoặc bộ ngắt điện

- ▶ Luôn đảm bảo nguồn điện phải phù hợp với tiêu chuẩn an toàn hiện hành. Luôn lắp đặt máy điều hòa không khí phù hợp với tiêu chuẩn an toàn hiện hành tại địa phương.
- ▶ Luôn đảm bảo máy được nối đất phù hợp.
- ▶ Kiểm tra điện áp và tần số nguồn điện phù hợp với các thông số kỹ thuật và nguồn được lắp đủ để đảm bảo hoạt động của bất kỳ thiết bị trong nhà nào khác nối với cùng dây điện.
- ▶ Luôn kiểm tra các công tắc ngắt và bảo vệ có kích thước phù hợp.
- ▶ Kiểm tra máy điều hòa không khí được nối với nguồn điện theo hướng dẫn trong sơ đồ nối dây trong sách hướng dẫn sử dụng.
- ▶ Luôn kiểm tra các kết nối điện (cáp vào, phần chính, phần bảo vệ) phù hợp với các thông số kỹ thuật điện và theo hướng dẫn trong sơ đồ nối dây.  
Kiểm tra các chỗ nối đảm bảo phải luôn tuân theo các tiêu chuẩn lắp đặt điều hòa.

## Chọn vị trí lắp đặt

### Dàn lạnh

- ▶ Để cài đặt máy lạnh wifi, hãy chọn vị trí cho cục lạnh gần bộ định tuyến không dây (wireless router).  
Trong trường hợp tín hiệu wifi bị yếu, ứng dụng thông minh (Smart App) có thể bị ngắt kết nối, tùy thuộc vào tín hiệu wifi
- ▶ Nơi gió bị chặn.
- ▶ Nơi không khí mát lan tỏa khắp phòng.
- ▶ Lắp đặt chiều dài ống nối chất làm lạnh và độ lệch chiều cao của dàn lạnh và dàn nóng như trong sơ đồ lắp đặt.
- ▶ Tường chống rung và đủ mạnh để chịu được trọng lượng của sản phẩm.
- ▶ Không phơi trực tiếp dưới ánh nắng.
- ▶ Cách TV hoặc đài 1 m hoặc hơn (để tránh màn hình bị méo hoặc gây nhiễu).
- ▶ Cách càng xa đèn huỳnh quang và ánh sáng chói càng tốt (để bộ điều khiển từ xa hoạt động tốt).
- ▶ Nơi mà có thể thay thế bộ lọc không khí dễ dàng
- ▶ Không lắp đặt bên trên các thiết bị điện tử nếu không được bảo dưỡng nước ngưng tụ từ dàn lạnh sẽ nhỏ xuống phía dưới có thể gây ra hiện tượng hư hỏng cho các thiết bị điện tử này. (ví dụ : máy vi tính, truyền hình...v).





# Chọn vị trí lắp đặt

## Dàn nóng

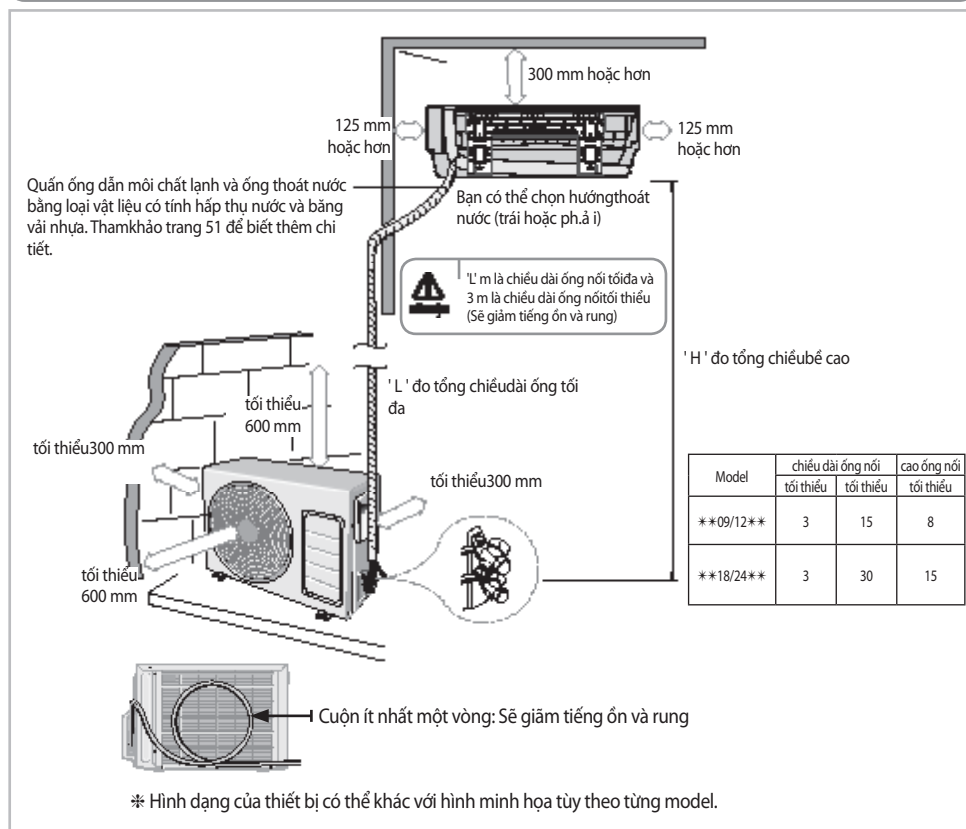
- ▶ Nơi không có luồng gió mạnh
- ▶ Nơi thông thoáng và không có bụi
- ▶ Không phơi trực tiếp dưới ánh nắng và mưa
- ▶ Nơi nhà hàng xóm không bị ảnh hưởng bởi âm thanh khi vận hành hoặc khí nóng
- ▶ Tường hoặc giá đỡ vững chắc chống rung và đủ mạnh để chịu được trọng lượng của sản phẩm
- ▶ Nơi không có nguy cơ rò rỉ khí dễ cháy
- ▶ Khi lắp đặt thiết bị ở nơi cao, đảm bảo lắp các chân máy
- ▶ Cách TV hoặc đài 3 m hoặc hơn (để tránh màn hình bị méo hoặc gây nhiễu)
- ▶ Lắp đặt thiết bị thẳng đứng
- ▶ Nơi có nước thoát dễ dàng
- ▶ Nơi không có cây (đặc biệt là cây leo) và nơi động vật nhỏ không thể treo tới
- ▶ Cục nóng không nên được lắp đặt ở vị trí cao hơn 2,4 mét hoặc ngay bên dưới mái hiên để tạo điều kiện thuận lợi cho việc bảo hành, những lý do về bảo vệ an toàn sức khỏe.



• Tránh những nơi dưới đây để tránh làm hỏng thiết bị

- Nơi chứa nhiều dầu máy
- Nơi có nhiều khí sun-fua

- Môi trường nhiễm mặn như bờ biển
- Các khu vực có áp suất đặc biệt khác



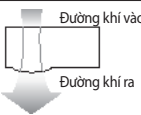
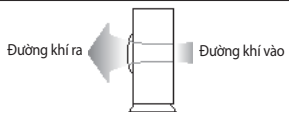
Vietnamese-33



## Yêu cầu không gian đối với dàn nóng

### Khi lắp 1 dàn nóng

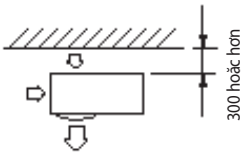
#### ◆ Mô tả

| Nhìn từ trên xuống  | Nhìn từ mặt bên   |
|---|---|
|  |  |

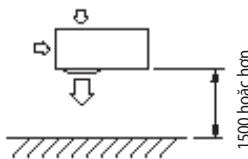
•  Hướng thổi khí.

(Đơn vị: mm)

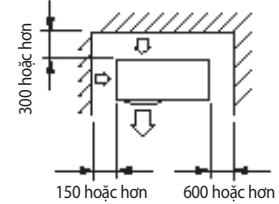
#### ◆ Khi đường khí ra ngược hướng tường



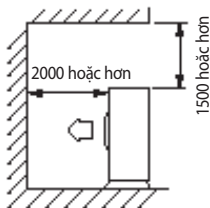
#### ◆ Khi đường khí ra hướng và o tường



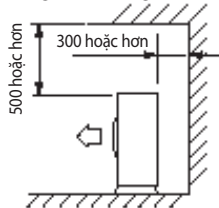
#### ◆ Khi 3 mặt của bộ phận ngoài trời bị tường chặn



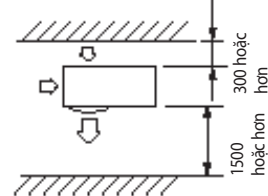
#### ◆ Phần trên của dàn nóng và đường khí ra hướng vào tường



#### ◆ Phần trên của dàn nóng và khí thoát ra ngược hướng với tường và đường khí ra hướng vào tường



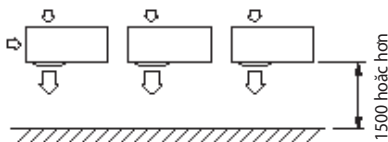
#### ◆ Khi tường chặn mặt trước và mặt sau của dàn nóng khí thoát ra đối diện tường và đường



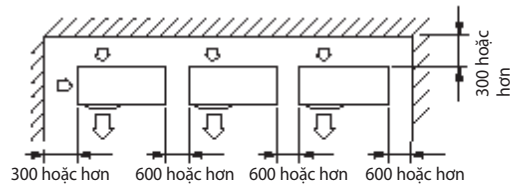
### Khi lắp hơn 1 dàn nóng

(Đơn vị: mm)

#### ◆ Khi đường khí ra hướng vào tường



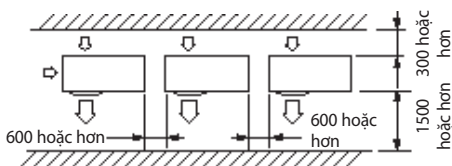
#### ◆ Khi 3 mặt của dàn nóng bị tường chặn



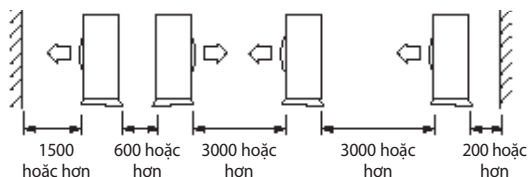
# Chon vị trí lắp đặt

(Đơn vị: mm)

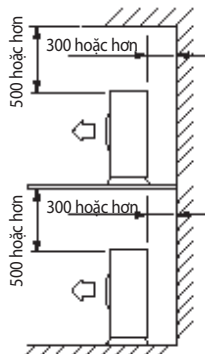
- ◆ Khi tường chặn mặt trước và mặt sau của dàn nóng



- ◆ Khi mặt trước và mặt sau của dàn nóng hướng vào tường



- ◆ Khi phần trên của dàn nóng và đường khí ra đối diện tường



- Nếu lắp đặt không đúng khoảng cách, thiết bị có thể phát ra âm thanh và gây tác động xấu đến sản phẩm.
- Việc lắp đặt phải được tiến hành ở nơi bằng phẳng và nơi rung không gây ảnh hưởng gì.








## Phụ kiện

Các phụ kiện dưới đây được đi kèm theo máy điều hòa không khí:



- Số lượng của mỗi phụ kiện được biểu thị trong dấu ngoặc đơn.

### Phụ kiện của dàn lạnh

|   |   |   |  |   |
|---|---|---|--|---|
| Tấm lắp đặt (1)<br>**09/12**<br>   | Tấm lắp đặt (1)<br>**18/24**<br> | Bộ điều khiển từ xa(1)<br> | Pin của bộ điều khiển từ xa (2)<br> | Hướng dẫn sử dụng & lắp đặt (1)<br> |
| Giá đỡ bộ điều khiển từ xa (1)<br> | Vít ren M4 x 16 (2)<br>          | Nắp vít (3)<br>            |  |   |

### Phụ kiện của bộ phận ngoài trời

Chân lót cao su(4)



Vietnamese-35



- Các đai ốc loa được gắn vào đầu của mỗi ống của bộ hóa hơi hoặc cổng bảo dưỡng. Sử dụng các đai ốc này khi nối các ống.
- Cáp nối loại dây là tùy chọn. Nếu không được cung cấp, bạn có thể sử dụng cáp tiêu chuẩn.
- Nút xả và chân lót cao su chỉ được đi kèm khi máy điều hòa được cung cấp không có ống nối như trong hình dưới đây.

## Phụ kiện của dàn nóng

|  |  |  |                                       |                                       |              |
|--|--|--|---------------------------------------|---------------------------------------|--------------|
| Ống nối cách điện,<br>Ø6.35 mm x 5 m (1) | Ống nối cách điện,<br>Ø12.70 mm x 5 m (1)<br>** 09/12 ** | Ống nối cách điện,<br>Ø15.88 mm x 5 m (1)<br>** 18/24 ** | Tấm cách điện<br>PET3 dạng xấp (1)    | Băng keo nhựa (2)                     | Đinh gắn (6) |
|  |  |  |                                       |                                       |              |
| Ống thoát nước, dài<br>2 m (1)           | Lắp đặt ống dẫn<br>(1)                                   | Vữa 100 g (1)  | Kẹp ống A (3)                         | Kẹp ống B (3)                         |              |
|  |  |  |                                       |                                       |              |
| Vít ren M4 x 25 (6)                      | Cáp nối loại 4 dây (1)<br>** 09/12 **                    | Cáp nguồn loại 3 dây (1)<br>** 18/24 **                  | Cáp nối loại 2 dây (1)<br>** 18/24 ** | Cáp nối loại 3 dây (1)<br>** 18/24 ** |              |
|  |  |  |                                       |                                       |              |



- Nếu các phụ kiện này được cung cấp, chúng sẽ được để trong hộp phụ kiện.

## Dụng cụ lắp đặt

### Dụng cụ thông thường

- Máy hút chân không, loại có van một chiều tránh áp khí bên ngoài rút ngược vào hệ thống.
- Mỏ lết
- Tua vít
- Dụng cụ cắt ống
- Cờ lê
- Dụng cụ loe ống
- Máy khoan
- Đồng hồ đo ga (đo áp suất môi chất lạnh)
- Dụng cụ uốn ống.
- Lực giác dạng chữ L
- Công cụ dò khung
- Thước thẳng bằng
- Thước cuộn
- Thước dây

### Dụng cụ kiểm tra

- Nhiệt kế
- Điện trở kế
- Tĩnh điện kế

## Cố định tấm lắp đặt

Bạn có thể chọn hướng ống thoát nước tùy thuộc vào nơi bạn muốn lắp dàn lạnh. Do đó, trước khi lắp tấm lắp đặt lên tường hoặc khung của sổ, bạn phải xác định vị trí lỗ 65 mm để cáp, ống nối và ống thoát nước luôn qua để nối dàn lạnh với dàn nóng. Nếu đối mặt tường, ống nối và cáp có thể được nối từ:

- Bên phải (A)
- Bên trái (B)
- Bên phải phía dưới (C)
- Bên phải hoặc bên trái phía sau (D)

\* Hướng ống



**CẢNH BÁO**

- Bạn có thể lắp đặt ống chứa chất làm lạnh ở bên trái/bên phải/dưới cùng, hoặc mặt phía sau của dàn lạnh.
- Nếu thay đổi hướng của ống từ trái sang phải, đừng uốn cong ống quá mức mà phải vận ống từ từ theo chiều ngược lại như thể hiện. Nếu không ống sẽ bị hư hỏng trong quá trình uốn.

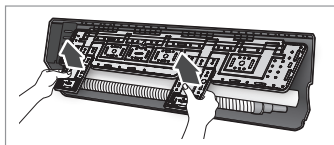
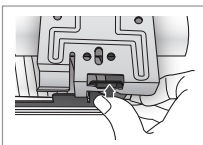
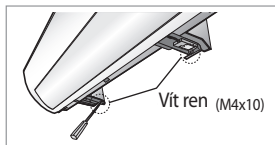
1. Tháo rời nắp bảng như mô tả trong trang 38~39.

2. Tháo Tầm treo khỏi dàn lạnh.

(1) Tháo 2 ốc vít gắn Tầm treo với dàn lạnh.

(2) Đẩy neo móc (ở phần dưới của dàn lạnh) lên để giải phóng tầm lắp đặt khỏi neo móc giữ nó.

(3) Kéo tầm lắp đặt để giải phóng nó khỏi dàn lạnh hoàn toàn.



3. Xác định vị trí của ống nối và lỗ ống thoát nước như trong hình và khoan lỗ với đường kính trong là 65 mm để ống nghiêng nhẹ xuống dưới.

Lỗ ống nối (Ø65 mm)

Lỗ ống nối (Ø65 mm)



(Đơn vị: mm)

| Kiểu máy  | A  | B   | C   | D  |
|-----------|----|-----|-----|----|
| **09/12** | 36 | 120 | 81  | 36 |
| **18/24** | 33 | 110 | 110 | 33 |



• Đảm bảo chỉ khoan một lỗ sau khi chọn hướng ống nối.

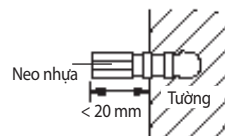
#### 4. Lắp đặt bộ phận trong nhà

Nếu bạn lắp dàn lạnh lên tường

(1) Lắp tầm lắp đặt lên tường chú ý đến trọng lượng của dàn lạnh.



• Nếu bạn lắp tầm vào tường bê tông sử dụng neo nhựa, đảm bảo khoảng trống giữa tường và tầm được tạo thành bởi neo trôi ra là nhỏ hơn 20 mm.



Nếu bạn lắp dàn lạnh lên khung cửa sổ

(1) Xác định vị trí của cột đứng bằng gỗ sẽ lắp vào khung cửa sổ.

(2) Lắp cột đứng bằng gỗ vào khung cửa sổ chú ý đến trọng lượng của dàn lạnh.

(3) Lắp tầm lắp đặt vào cột đứng bằng gỗ sử dụng các vít ren.

Nếu lắp dàn lạnh lên tấm thạch cao

(1) Sử dụng bộ dò khung để tìm vị trí khung.

(2) Cố định giá treo lên hai khung.



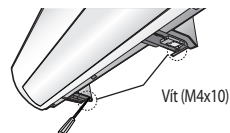
• Tìm những điểm khác nếu có ít hơn hai đỉnh tán, hoặc khoảng cách giữa các đỉnh tán khác nhau từ giá đỡ máy điều hòa.  
• Lắp tầm treo dàn lạnh mà không làm nghiêng sang một bên.



• Đảm bảo tường có thể chịu được trọng lượng của sản phẩm. Nếu bạn lắp sản phẩm ở nơi không đủ vững chắc để chịu được trọng lượng của sản phẩm, thiết bị có thể rơi và gây thương tích.

#### Lắp ráp ốc vít

Dùng 2 ốc vít để cố định dàn lạnh với tầm treo như trình bày trong ảnh.



## Tháo/lắp nắp điều hòa để lắp đặt dàn lạnh

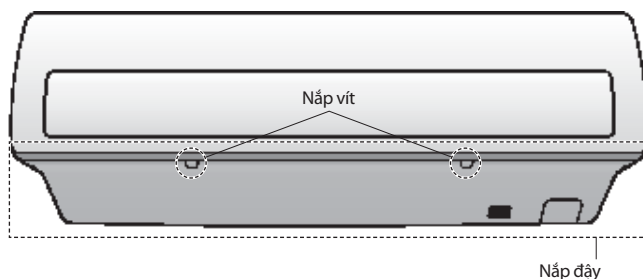


Xin vui lòng scan mã QR để có video chi tiết hướng dẫn lắp đặt dàn lạnh.

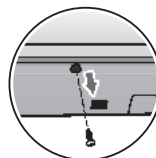
Để lắp dàn lạnh, trước tiên phải tháo nắp đáy dàn lạnh. Xin vui lòng làm theo hướng dẫn dưới đây để tháo và lắp nắp đáy. Các mẫu (trên dàn lạnh) có thể bị hỏng nếu như bạn dùng lực quá mạnh khi tháo và lắp nắp đáy. Xin vui lòng làm theo hướng dẫn.

### Tháo vít

Nắp đáy lắp ở mặt dưới của dàn lạnh (như hình minh họa) và được gắn chặt bằng vít. Trước tiên tháo nắp vít, sau đó vặn vít ra để tháo nắp đáy.



<Tháo nắp vít>



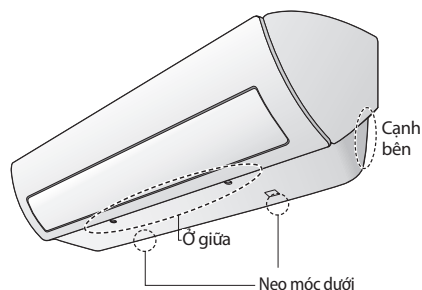
<Tháo vít>

### Tháo nắp đáy (Trước khi treo dàn lạnh)

Bảng điều khiển phía dưới phù hợp với bộ phận chính sử dụng neo móc bên, trung tâm và dưới như trình bày.

Đầu tiên phải mở khóa neo móc bên rồi sau đó mở khóa các neo móc trung tâm và dưới.

Kiểm tra vị trí các mẫu trước khi tháo nắp.



#### ► Mẫu nằm ở giữa

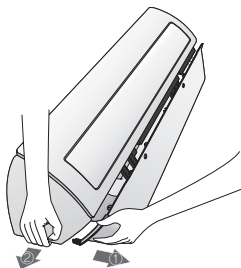
| Số lượng và vị trí mẫu |              |
|------------------------|--------------|
|                        |              |
|                        |              |
| Mẫu                    | Neo móc dưới |
|                        |              |

\* Cụ thể về mặt vị trí và chất lượng của móc, vui lòng tham khảo bảng điều khiển với các mũi tên quy chiếu dựa theo hàng hóa vật chất.

Vietnamese-38

## Tháo/lắp nắp đáy để lắp đặt dàn lạnh

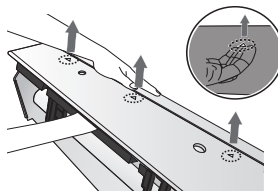
► Gỡ các mẫu ở cạnh bên



\* Chú ý (để vỡ)

- Nhẹ nhàng ấn hai cạnh của nắp đáy vào trong (①) rồi gỡ các mẫu ở hai cạnh bên (②).

► Gỡ các mẫu nằm ở giữa



\* Chú ý (để vỡ)

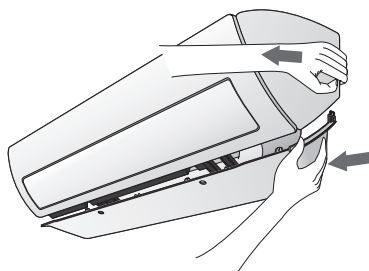
- Dùng hai tay
- Gỡ mỗi mẫu bằng cách nâng lên theo góc chéo.

### Lắp lại nắp (Sau khi treo dàn lạnh)

Để lắp lại nắp đáy, tiến hành ngược lại với các bước tháo nắp.

Dùng hai tay để lắp, cần trọng không làm hỏng ống dẫn và ống xả nước.

Khóa các neo móc bên, trung tâm và dưới theo thứ tự này. Xiết chặt phía dưới bằng ốc vít và đóng các lỗ ốc vít bằng đầu ốc vít.



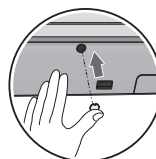
<Khóa neo móc bên>



<Khóa neo móc dưới>



<Vặn chặt vít>



<Lắp nắp vít>

# Nối cáp nối

## Thông số cáp

| Kiểu máy   | Cáp nguồn                          | Cáp nối  | Loại GL |
|------------|------------------------------------|--|---------|
| ***09/12** | 3G x 1.0 mm <sup>2</sup> , H05VV-F | 4G x 1.5 mm <sup>2</sup> , H07RN-F                                       | 20 A    |
| ***18/24** | 3G x 2.5 mm <sup>2</sup> , H07RN-F | 3G x 1.0 mm <sup>2</sup> , H07RN-F<br>2 x 0.75 mm <sup>2</sup> , H05RN-F | 25 A    |



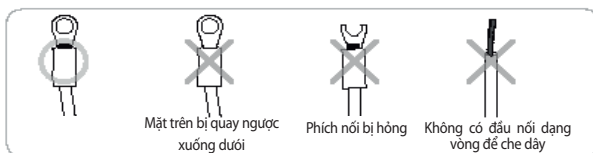
- Nối cáp nguồn với bộ ngắt điện phụ. Nếu các cực không nối với nguồn điện, phải kết hợp thành một dây với khe hở tiếp xúc  $\geq 3$  mm.
- Dùng cáp chống nhiễu (loại 5, nhỏ hơn 50 pF/m) cho môi trường có nhiễu thiết bị gây nhiễu.

## Nối cáp

### Công việc về điện

- Đối với công việc về điện và tiếp đất, hãy tuân thủ "tiêu chuẩn kỹ thuật lắp đặt điện" và "các quy định về hệ thống dây điện" của luật Doanh Nghiệp Điện.
- Siết các ốc vít đầu nối dưới 1.2 N·m (12 kgf·cm)
- Thận trọng khi nối các đầu nối của dàn lạnh.

- Trước khi kết nối, hãy đảm bảo phần kết nối của đầu nối hướng lên trên



- Không được có khe hở giữa đầu nối và ốc vít khi kết nối.  
- Mọi khe hở còn lại có thể trở thành nguy cơ hỏa hoạn vì chỗ tiếp xúc điện bị nóng quá.



- Đối với hệ thống dây điện của đầu nối, chỉ sử dụng dây với đầu nối dạng vòng. Dây thường không có đầu nối dạng vòng có thể gây hỏa hoạn vì chỗ tiếp xúc điện quá nóng.



## Nối cáp nối

\* Khi bạn lắp đặt cục nóng/cục lạnh, thực hiện kết nối ống dẫn môi chất lạnh được trước tiên, sau đó kết nối điện. Kết nối máy điều hòa không khí với hệ thống tiếp đất trước khi thực hiện kết nối điện. Khi gỡ lắp đặt cục nóng/cục lạnh, kết nối cáp điện cần phải được ngắt trước, sau đó đến tháo kết nối đường ống dẫn môi chất lạnh.

Nếu dàn nóng cách dàn lạnh hơn 5m, phải nối dài cáp.

Chiều dài tối đa của cáp là  $15(※※09/12※※)$  /  $30(※※18/24※※)$ .

### 1. Nối dài cáp nếu cần thiết.



- Không nối nhiều hơn hai loại cáp để tăng độ dài. Vì việc này có thể dẫn tới cháy nổ.

### 2. Mở lưới trước.

### 3. Tháo bỏ ốc vít nắp bằng đầu dây

### 4. Luồn cáp nối ra phía sau dàn lạnh và nối cáp với các cực (Tham khảo hình bên dưới).



- Mỗi loại dây đều được dán nhãn tương ứng với số cực.

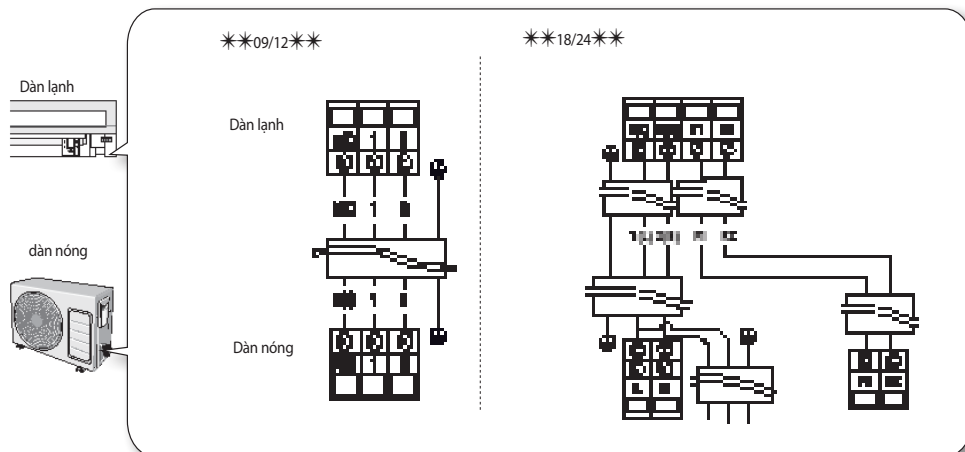
### 5. Luồn đầu còn lại của cáp qua lỗ 65 mm trên tường.

### 6. Dùng vít siết chặt nắp đậy đầu nối.

### 7. Đóng lưới trước vào.

### 8. Tháo nắp đậy bằng đầu dây ở mặt bên của dàn nóng.

### 9. Nối cáp với các cực như trong hình.



- Ngoài ra, circular terminal cũng phải phù hợp với kích thước vít trong terminal block.
- Sau khi nối các dây cáp, phải đảm bảo số cuối cùng trên dàn lạnh/dàn nóng tương ứng.
- Xin vui lòng đảm bảo rằng Dây năng lượng và Dây cáp truyền thông được sử dụng riêng biệt, và không nên sử dụng chung một dây cáp.

### 10. Nối dây nối đất với cực nối đất.

### 11. Đóng nắp bằng nối dây bằng cách vặn chặt vít.



- Nối các dây theo mã màu, tham khảo sơ đồ nối dây.
- Nên chọn cáp nguồn và cáp nối theo thông số kỹ thuật ở trang 40.

## Lắp đặt và nối ống dẫn của dàn lạnh

Nối dàn nóng và dàn lạnh bằng ống đồng bằng mối ghép ống lœ. Chỉ sử dụng loại ống liên cách điện dùng cho thiết bị làm lạnh ( loại Đồng DHP theo tiêu chuẩn 1501337), đã được khử ô xi, thích hợp áp suất hoạt động thấp nhất là 4200 kPa, áp suất gây nổ thấp nhất 20700 kPa. Không được dùng ống đồng vệ sinh thông thường.

Có 2 loại ống dẫn môi chất làm lạnh với đường kính khác nhau.

- Loại nhỏ chứa chất làm lạnh dạng lỏng
- Loại lớn chứa chất làm lạnh dạng khí

Ống loại nhỏ được thiết kế phù hợp với máy điều hòa không khí. Bạn có thể kéo dài ống bằng cách sử dụng ống nối (tùy chọn).

Quy trình nối ống chất làm lạnh khác nhau tùy thuộc vào vị trí đầu ra của ống khi đối diện tường:

- Bên phải (A)
- Bên trái(B)
- Bên dưới (C)
- Mặt sau



1. Cắt bỏ miếng chắn (A, B, C) ở mặt sau của dàn lạnh trừ khi bạn nối ống dẫn trực tiếp từ mặt sau.
2. Mài phẳng vùng đã cắt.
3. Tháo các nắp đậy bảo vệ ống dẫn và lắp các ống nối phù hợp. Trước tiên dùng tay vận các ốc, sau đó dùng cờ lê lực siết chặt lại, theo lực vận dưới đây:

| Đường kính ngoài | Lực vận |         |
|------------------|---------|---------|
|                  | N·m     | kgf·cm  |
| ø6.35 mm         | 14~18   | 140~180 |
| ø9.52 mm         | 34~42   | 350~430 |
| ø12.70 mm        | 49~61   | 500~620 |
| ø15.88 mm        | 68~82   | 690~830 |



- Nếu bạn muốn cắt ngắn hoặc nối dài ống, hãy tham khảo trang 43~44.

4. Cắt bỏ phần dư của xốp cách điện.
5. Nếu cần, hãy uốn cong ống dẫn dọc theo phần đáy của dàn lạnh. Sau đó kéo ra ngoài qua lỗ tương ứng.
  - ▶ Ống dẫn không được trôi ra phía sau của dàn lạnh.
  - ▶ Bán kính uốn cong nên là 100 mm hoặc hơn.
6. Luồn ống qua lỗ trên tường.
7. Để biết thêm chi tiết việc kết nối đường ống và rút chân không như thế nào, hãy tham khảo trang 47~48 để biết thêm chi tiết..



- Ống dẫn phải được cách điện và lắp cố định vào vị trí sau khi đã hoàn tất việc lắp đặt và kiểm tra rò khí; tham khảo trang 51 để biết thêm chi tiết.



- Vận chặt đai ốc lœ bằng cờ lê lực theo phương pháp được chỉ định. Nếu đai ốc chặt quá, phần lœ có thể bị vỡ và gây rò khí chất làm lạnh.
- KHÔNG ĐƯỢC BỊT CHỖ NỐI ỐNG!  
Tất cả vị trí nối ống phải dễ tiếp cận và tiện cho việc bảo dưỡng.

## Di chuyển cục lạnh

Dàn lạnh có chứa khí trơ (ni tơ).

Trước khi lắp đặt, kiểm tra rò rỉ khí ni tơ ở dàn lạnh.

Nếu bị rò rỉ, **KHÔNG ĐƯỢC LẮP ĐẶT DÀN LẠNH**.

### 1. Tháo nắp ở mỗi đầu ống.

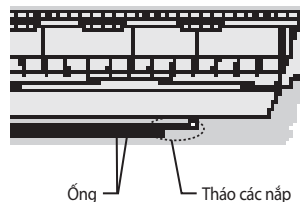
- Tất cả khí trơ sẽ thoát khỏi dàn lạnh.



- Để ngăn bụi hoặc các chất lạ lọt vào các ống dẫn trong khi lắp đặt, **KHÔNG** được tháo hết các nắp cho đến khi bạn sẵn sàng nối các ống.



- Không khí còn lại trong chu kỳ làm lạnh có hơi ẩm có thể làm hỏng máy nén.
- Liên hệ trung tâm dịch vụ hoặc công ty lắp đặt chuyên nghiệp để lắp đặt sản phẩm.



## Cắt hoặc nối dài ống dẫn

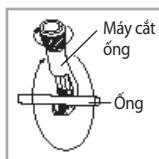
Chiều dài của ống:

- Nối dài: xem bảng trang 33
- Cắt ngắn: xem trang 33



- Nếu bạn cần ống dài hơn 5m.
- Bổ sung chất làm lạnh vào các ống; nếu không dàn lạnh có thể đóng băng.

- Đảm bảo tất cả dụng cụ cần thiết (máy cắt ống, mũi dao, dụng cụ loe ống và giá đỡ ống).
- Nếu bạn muốn cắt ngắn ống, hãy cắt bằng máy cắt ống, đảm bảo cạnh cắt giữ nguyên 90° với bề mặt ống (xem ví dụ dưới đây về cạnh cắt phù hợp và không phù hợp).

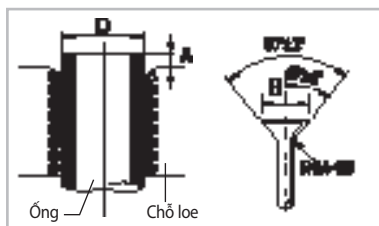


- Để ngăn ngừa rò rỉ khí, loại bỏ tất cả gờ sắc tại đầu cắt của ống bằng cách dùng mũi dao để gạt sạch lại điểm cắt.



- Hướng ống xuống để mặt cắt không chui vào ống.

- Cho đai ốc loe nhẹ nhàng vào ống và làm loe ống.



| Đường kính ngoài(D) | Độ sâu(A) | Kích thước loe (B) |
|---------------------|-----------|--------------------|
| ø6.35 mm            | 1.3 mm    | 8.7 - 9.1 mm       |
| ø9.52 mm            | 1.8 mm    | 12.8 - 13.2 mm     |
| ø12.70 mm           | 2.0 mm    | 16.2 - 16.6 mm     |
| ø15.88 mm           | 2.2 mm    | 19.3 - 19.7 mm     |

## Cắt hoặc nối dài ống dẫn

5. Kiểm tra xem bạn làm lỗ ống đúng chưa (xem ví dụ về ống lỗ không đúng dưới đây).



Đúng



Bị nghiêng



Bề mặt  
bị hỏng

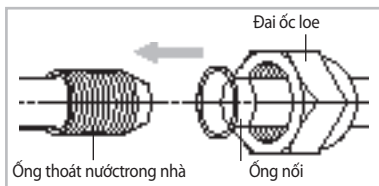


Bị xước



Độ dày  
không đều

6. Cân thẳng các ống để nối dễ dàng. Trước tiên dùng tay vặn chặt các đai ốc lỗ, và sau đó dùng cờ lê lực vặn theo lực dưới đây:



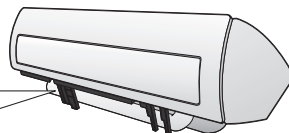
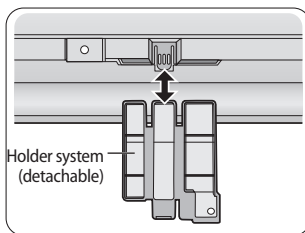
| Đường kính ngoài | Lực vặn |         |
|------------------|---------|---------|
|                  | N·m     | kgf·cm  |
| ø6.35 mm         | 14~18   | 140~180 |
| ø9.52 mm         | 34~42   | 350~430 |
| ø12.70 mm        | 49~61   | 500~620 |
| ø15.88 mm        | 68~82   | 690~830 |



- Vận quá tay có thể gây rò khí. Trong trường hợp nối ống bằng phương pháp hàn, xin vui lòng sử dụng khí nitơ trong quá trình hàn. Ống nối phải ở vị trí dễ tiếp cận và bảo dưỡng.



- The holder system is detachable as shown.



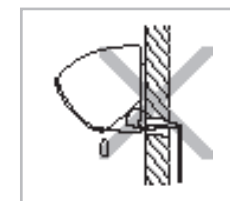
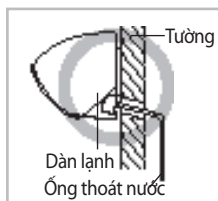
7. Để biết thêm chi tiết về cách nối với dàn nóng và thông khí, tham khảo trang 47~49.



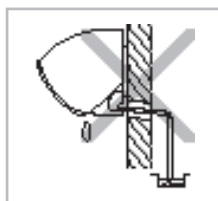
- Vặn chặt đai ốc lỗ bằng cờ lê lực theo phương pháp được chỉ định. Nếu đai ốc lỗ quá chặt, phần lỗ có thể bị vỡ và gây rò khí làm lạnh.

## Lắp đặt và nối ống thoát nước cho dàn lạnh

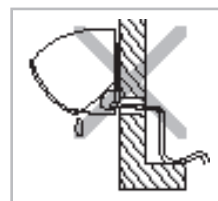
Khi lắp đặt ống thoát nước cho dàn lạnh, kiểm tra xem nước ngưng tụ có thoát dễ dàng không. Khi luồn ống thoát nước qua lỗ 65mm được khoan trên tường, hãy kiểm tra những điều sau:



KHÔNG được để ống thoát nước nghiêng từ dưới lên trên.

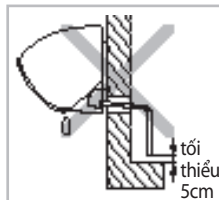


Đầu ống thoát nước KHÔNG được đặt dưới nước.

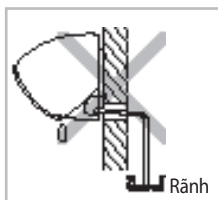


Không được uốn cong ống thoát nước.

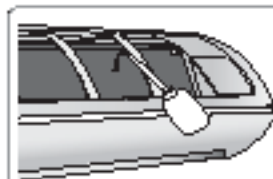
## Lắp đặt và nối ống thoát nước cho dàn lạnh



Giữ khoảng cách tối thiểu 5cm giữa đầu ống thoát nước và mặt đất.

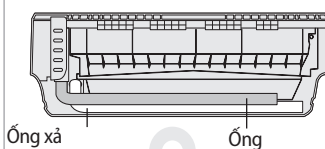


Không được đặt đầu của ống thoát nước ở chỗ trũng.

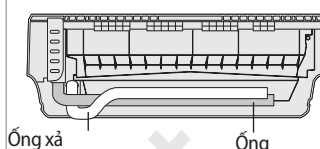


Sau khi hoàn tất việc lắp đặt ống thoát nước, hãy cho nước vào ống để kiểm tra ống dẫn nước hoạt động tốt chưa.

1) Kết nối đúng cách



2) Kết nối không đúng cách



• Không buộc ống xả với ống bộ phận vì có thể dẫn đến rò rỉ nước.

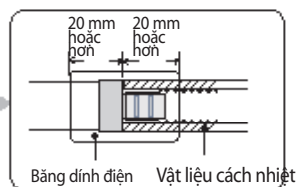
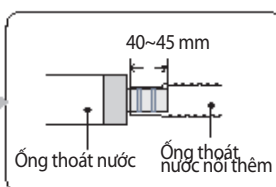
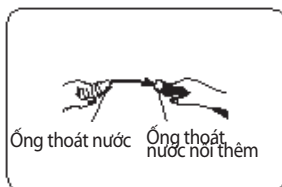
### Lắp đặt ống thoát nước

1. Nếu cần thiết, bạn hãy nối dài ống thoát nước thêm 2 mét nữa.
2. Nếu bạn dùng ống thoát nước nối thêm, phải bọc phần bên trong của ống thoát nước nối thêm bằng một ống bảo vệ.
3. Bạn có thể dùng 1 trong 2 lỗ của ống thoát nước để lắp ống thoát nước, sau đó cố định đầu ống thoát nước bằng cái kẹp.



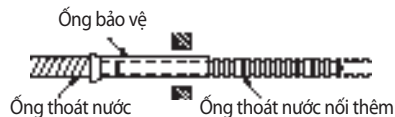
• Nếu bạn không sử dụng lỗ kia của ống thoát nước, hãy chặn bằng miếng chặn cao su.

4. Khi nối dài ống xả nước, giữ đầu ống xả nước và ống nối, xoay và đẩy ống xả nước vào trong ống nối tầm 40~45 mm. Chú ý nối chặt hai ống để phòng trường hợp rò rỉ nước.
5. Nối ống xả nước sau khi dùng vật liệu cách nhiệt bọc ống nối thêm. Sau đó, dùng băng vải nhựa bọc chỗ nối tầm 20 mm.



## Lắp đặt và nối ống thoát nước cho dàn lạnh

- Luồn ống thoát nước xuống dưới ống chất làm lạnh và giữ chặt ống thoát nước.
- Luồn ống thoát nước qua lỗ khoan trên tường. Kiểm tra xem ống có bị nghiêng xuống dưới như trong hình vẽ không.
- Sử dụng phương pháp thoát nước tự nhiên, kiểm tra hệ thống thoát nước nhằm đảm bảo hệ thống này hoạt động bình thường.



- Các đường ống phải được giữ nguyên vị trí sau khi hoàn tất lắp đặt và kiểm tra rò khí; hãy tham khảo trang 51 để biết thêm chi tiết.

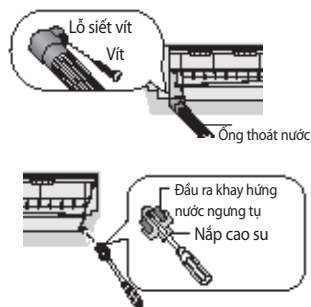


- Đảm bảo ống thoát nước được lắp đúng hướng. Lắp đặt không đúng có thể gây rò nước làm ngưng tụ.
- Nếu ống thoát nước đi vào bên trong phòng, hãy bọc ống để nước nhỏ xuống không làm hỏng đồ đạc hoặc sàn nhà.
- KHÔNG ĐƯỢC BỊT CHỖ NỐI ỐNG THOÁT NƯỚC!**  
Tắt cả vị trí nối ống phải dễ tiếp cận và tiện cho việc bảo dưỡng.

## Thay đổi hướng ống thoát nước

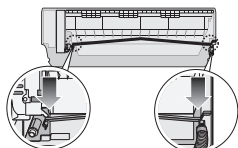
Chỉ thay đổi hướng khi cần thiết.

- Dùng kìm tháo nắp cao su.
- Tháo ống thoát nước bằng cách kéo và xoay sang trái.
- Lắp ống thoát nước bằng cách lắp vít vào rãnh của ống thoát nước và đầu ra của khay hứng nước ngưng tụ.
- Dùng tua vít gắn nắp cao su bằng cách xoay sang phải cho đến khi khớp vào rãnh.
- Kiểm tra rò rỉ ở hai mặt của chỗ thoát nước.



Rót nước theo hướng mũi tên.

\* Hướng nước được thoát ra



- Đảm bảo dàn lạnh được lắp thẳng đứng khi bạn rót nước để kiểm tra rò rỉ. Đảm bảo nước không tràn ra bộ phận điện.



# Rút chân không đường ống kết nối

**Dàn nóng đã được nạp đầy đủ môi chất lạnh R410A. Không được xả R410A ra không khí bên ngoài: môi chất này có chất flo gây hiệu ứng nhà kính, được nêu ra trong Nghị Định Thư Kyoto, với Tiềm năng nóng lên toàn cầu (GWP) = 1975.**

Kỹ thuật viên nên rút chân không trong dàn lạnh và đường ống kết nối, nếu khí không ngưng vẫn còn trong ống dẫn môi chất lạnh, thì nó sẽ ảnh hưởng đến máy nén. Khả năng có thể gây ra việc suy giảm công suất lạnh cũng như sự cố lúc vận hành. Sử dụng bơm rút chân không như hình vẽ minh họa.



- Phạm đảm bảo là không bị rò rỉ trong quá trình lắp đặt. Trước tiên máy nén phải được đầu tiếp địa sau khi thực hiện việc thu hồi môi chất lạnh về dàn nóng. Nếu ống dẫn môi chất lạnh không được kết nối một cách chắc chắn, và máy nén hoạt động khi các van thông áp đang trong tình trạng mở, thì khí không ngưng từ môi trường bên ngoài sẽ bị hút vào hệ thống, làm cho áp suất môi chất trong chu trình lạnh tăng cao một cách bất thường. Việc này có thể gây cháy nổ hoặc hoặc nguy hiểm cho kỹ thuật viên

- Nối mỗi ống với van phù hợp trên dàn nóng và vận chặt đai ốc loe.
- Trước tiên dùng tay vận chặt đai ốc loe, và sau đó dùng cờ lê lực siết theo lực vận dưới đây.



- Lực vận quá mạnh có thể gây rò khí.

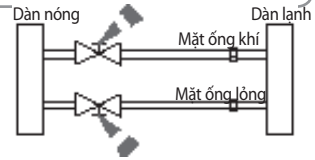


- Thực hiện nối điện và để hệ thống ở "chế độ chờ". Không được kích hoạt vận hành hệ thống!  
Điều này cần thiết cho quá trình rút chân không (van điện từ EEV sẽ ở vị trí mở hoàn toàn).

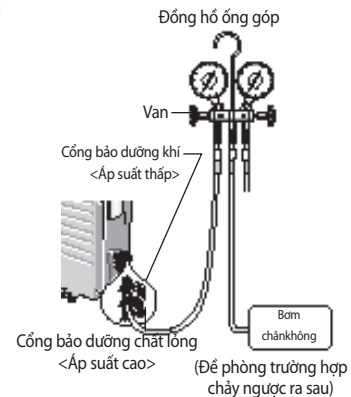
- Nối dây sạc ga từ van kiểm tra áp hút của dàn nóng đến bên phía thấp áp của đồng hồ đo áp lực ga như hình minh họa.
- Mở van bên phía thấp áp của đồng hồ ga theo hướng ngược chiều kim đồng hồ.
- Dùng máy rút chân không để hút chân không các đường ống kết nối trong khoảng 15 phút.
  - Khoảng 10 phút sau đảm bảo rằng đồng hồ áp suất chỉ thị -0.1MPa (-76cm/Hg).

Đây là khâu quan trọng để tránh rò rỉ môi chất lạnh.

  - Đóng van bên phía thấp áp của đồng hồ ga theo hướng thuận chiều kim đồng hồ.
  - Tắt máy rút chân không.
  - Kiểm tra để phòng có sự thay đổi áp suất trong vòng 2 phút.
  - Mở thông van ga đầu hút và đầu đẩy của dàn nóng.
- Tháo dây sạc ga từ van kiểm tra áp hút của dàn nóng đến bên phía thấp áp của đồng hồ ga.



| Đường kính ngoài | Lực vận |         |
|------------------|---------|---------|
|                  | N·m     | kgf·cm  |
| ø6.35 mm         | 14~18   | 140~180 |
| ø9.52 mm         | 34~42   | 350~430 |
| ø12.70 mm        | 49~61   | 500~620 |
| ø15.88 mm        | 68~82   | 690~830 |



# Rút chân không đường ống kết nối

## Bổ sung chất làm lạnh

### Nạp bổ sung môi chất lạnh

Nạp thêm môi chất lạnh theo bảng bên dưới đây:

#### Nếu ống kết nối dài hơn 5m.

Phải nạp bổ xung "A" g môi chất lạnh R-410A cho mỗi một mét nối thêm.

#### Nếu ống kết nối ngắn hơn 5m.

Không cần nạp thêm môi chất lạnh.

Tham khảo sách hướng dẫn sửa chữa để biết thêm chi tiết.

| Kiểu máy          | A  |
|-------------------|----|
| ***09/12/18/24*** | 15 |



- Trường hợp khí không ngưng chứa hơi ẩm vẫn còn sót lại trong hệ thống sẽ hòa lẫn với môi chất trong chu trình lạnh và có nguy cơ làm cho máy nén hỏng.
- Liên hệ trung tâm dịch vụ hoặc công ty lắp đặt chuyên nghiệp để lắp đặt sản phẩm.



## Thông tin quan trọng liên quan đến các quy định sử dụng môi chất làm lạnh.

Môi chất này có khí fluor gây hiệu ứng nhà kính, được nêu ra trong Nghị Định Thư Kyoto.

Không xả môi chất lạnh ra môi trường không khí bên ngoài.

| Refrigerant type | GWP value |
|------------------|-----------|
| R-410A           | 1975      |

\* GWP=Global Warming Potential

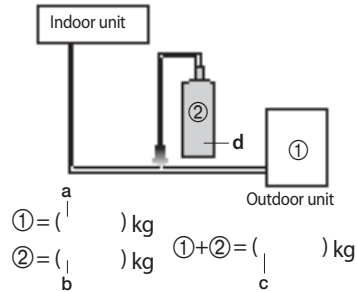
### 1. Hãy điền bằng mực không tẩy được,

- ▶ ① Nạp chất làm lạnh tại nhà máy cho sản phẩm,
- ▶ ② Lượng chất làm lạnh bổ sung được nạp tại hiện trường và.
- ▶ ①+② Tổng chất làm lạnh cần nạp theo nhãn nạp chất làm lạnh được cung cấp kèm sản phẩm.



- a. Nạp chất làm lạnh tại nhà máy cho sản phẩm :  
bằng tên thiết bị
- b. Lượng chất làm lạnh bổ sung được nạp tại hiện trường  
(Tham khảo thông tin trên về lượng nạp chất làm lạnh.)
- c. Tổng chất làm lạnh cần nạp
- d. Xy lanh chất làm lạnh và ống nạp

Contains fluorinated greenhouse gases covered by the Kyoto Protocol.



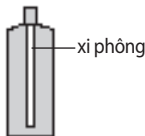
- Nhãn điện thông tin phải được gắn liền với ngõ nạp của sản phẩm (ví dụ vào mặt trong của nắp đậy van đóng).

## Nạp môi chất lạnh nạp dưới dạng lỏng

R410A là chất làm lạnh hỗn hợp. Cần phải nạp lại dưới điều kiện lỏng. Khi nạp lại chất làm lạnh từ xy lanh chất làm lạnh vào thiết bị, hãy làm theo chỉ dẫn dưới đây.

### 1. Trước khi nạp lại, kiểm tra xem xy lanh có ống xi phông chưa. Có hai cách nạp lại chất làm lạnh.

#### Xy lanh có xi phông



- ▶ Nạp chất làm lạnh bằng cách đặt xy lanh thẳng đứng.

#### Xy lanh không có xi phông



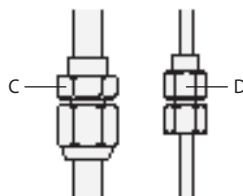
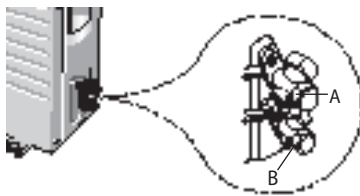
- ▶ Nạp chất làm lạnh bằng cách xoay xy lanh hướng xuống dưới.



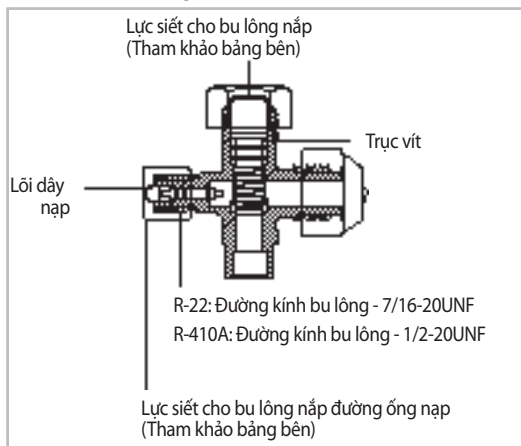
- Nuốc chất làm lạnh R410A được nạp khí, thành phần của chất làm lạnh được nạp thay đổi và đặc tính của thiết bị khác nhau.
- Trong khi đo lượng chất làm lạnh được bổ sung sử dụng cân điện tử. Nếu xy lanh không có xi phông, hãy lật úp xy lanh.

# Kiểm tra rò gas

Đảm bảo kiểm tra rò khí trước khi hoàn tất quá trình lắp đặt (nối ống dẫn khí và các ống khác cho dàn lạnh và dàn nóng, cách ly cáp nối giữa hai bộ phận, vị trí của các ống dẫn, lắp giá đỡ cho dàn lạnh).



## Phần kiểm tra dàn nóng



## Phần kiểm tra dàn lạnh

- Trước khi kiểm tra rò rỉ, hãy dùng cờ lê cân lực để vận chuyển nắp van. (Áp dụng từng kích cỡ đường kính và vận chuyển đai ốc để ngăn chặn rò rỉ).
- Để kiểm tra xem có xảy ra rò rỉ hay không, hãy nạp khí vào đường ống nối với dàn lạnh/dàn nóng và kiểm tra khớp nối của dàn lạnh/dàn nóng bằng xà phòng hoặc chất lỏng dùng để kiểm tra rò rỉ.

| Đường kính ngoài(mm) | Lực siết         |                                |
|----------------------|------------------|--------------------------------|
|                      | Bu lông nắp(N·m) | Bu lông nắp đường ống nạp(N·m) |
| ø 6.35               | 20 ~ 25          | 10 ~ 12                        |
| ø 9.52               | 20 ~ 25          |                                |
| ø12.70               | 25 ~ 30          |                                |
| ø15.88               | 30 ~ 35          |                                |
| ø19.05               | 35 ~ 40          |                                |

(1 N·m = 10 kgf·cm)

## Kiểm tra rò khí trên dàn nóng,

Kiểm tra van A và B sử dụng máy dò.

## Để kiểm tra rò khí trên dàn lạnh,

Kiểm tra đai ốc lốc C và D sử dụng máy dò.

### Kiểm tra rò bằng nitơ (trước khi mở van)

Đây là bước cơ bản để kiểm tra rò rỉ trước khi rút chân không và thông van để môi chất lạnh R-410A đều áp trong hệ thống.

### Kiểm tra rò (sau khi mở van)

Trước khi mở van, xả tất cả khí ni tơ ra khỏi hệ thống và thực hiện rút chân không theo trang 47~49.

Sau khi mở van, kiểm tra rò sử dụng máy phát hiện rò chất làm lạnh.

### Chu trình thu hồi môi chất lạnh (thực hiện trước khi tháo ống kết nối để sửa chữa, di dời đến vị trí khác hoặc tháo dỡ)

Thu hồi môi chất lạnh là chu trình rút tất cả môi chất lạnh trong đường ống kết nối và dàn lạnh nhốt về dàn nóng.

Thao tác này phải được tiến hành trước khi tháo rời ống kết nối để tránh trường hợp môi chất lạnh thoát ra ngoài không khí.

- Khóa van lỏng (van đẩy) bằng lực giác.
- Kích hoạt hệ thống vận hành ở chế độ làm lạnh với quạt ở tốc độ cao (Máy nén sẽ lập tức khởi động, sau 3 phút tính từ lần dừng cuối).
- Sau 2 phút hoạt động, đóng van hút cũng bằng cờ lê trên.
- Tắt hệ thống và tắt nguồn chính.
- Tháo rời phần kết nối ống. Sau đó van và đầu ống phải được giữ sạch sẽ tránh làm dính bụi bẩn.
- Có thể gây hỏng máy nén nếu hoạt động ở áp suất hút âm.



## Lắp đặt dàn lạnh

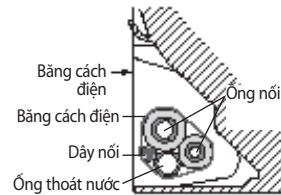
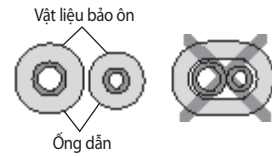
Sau khi kiểm tra rò khí thực hiện các việc sau.

Sau khi kiểm tra rò khí trong hệ thống, bọc ống làm lạnh, ống thoát nước và dây cáp. Rồi lắp dàn lạnh lên tấm lắp đặt.

1. Để hạn chế vấn đề đóng sương (như mô tả trên hình minh họa) trên phần cuối của đường ống nên thực hiện việc bảo ôn.
2. Quấn ống, dây nguồn và ống thoát nước bằng băng vải nhựa cách nhiệt.
3. Đặt phần đã quấn lại (ống kết nối, dây nguồn và ống thoát nước ngưng tụ) trong mặt đỡ phía dưới của dàn lạnh.
4. Treo dàn lạnh lên tấm lắp đặt và di chuyển qua trái qua phải cho đến khi treo chắc chắn an toàn.



• Chú ý cố định ống khi lắp dàn lạnh lên tấm lắp đặt.

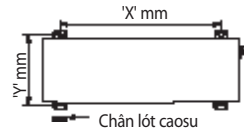


5. Quấn phần còn lại của ống bằng băng vải nhựa.
6. Đính kèm các đường ống vào tường sử dụng kẹp (tùy chọn).

## Lắp đặt dàn nóng

Bạn nên lắp dàn nóng trên một bề mặt bằng phẳng vững chắc để tránh gây ra tiếng ồn và hiện tượng rung, đặc biệt khi lắp đặt máy gần nhà hàng xóm. Nếu bạn lắp dàn nóng ở nơi có gió mạnh hoặc ở độ cao nhất định, bạn hãy lắp vào vị trí phù hợp để đỡ máy (trên tường hoặc mặt đất).

1. Đặt dàn nóng theo chỉ dẫn trên để luồng không khí thổi ra dễ dàng.
2. Dùng các bu lông neo để cố định dàn nóng vào vị trí chống đỡ phù hợp.
3. Nếu dàn nóng được lắp ở nơi có gió mạnh trực tiếp thổi vào, hãy lắp các tấm chắn xung quanh dàn nóng để quạt có thể hoạt động.



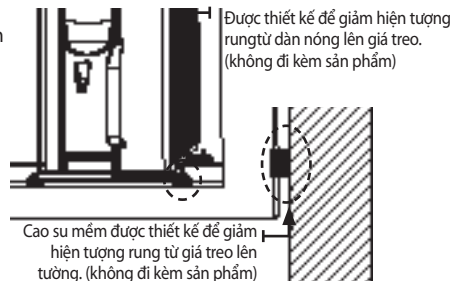
| Kiểu máy  | X   | Y   |
|-----------|-----|-----|
| **09/12** | 507 | 292 |
| **18**    | 602 | 310 |
| **24**    | 660 | 340 |



• Siết chặt chân lót cao su để tránh gây tiếng ồn và hiện tượng rung.

### Dàn nóng được lắp lên tường bằng giá treo

- Đảm bảo tường có thể chịu được trọng lượng của giá treo và dàn nóng;
- Lắp giá treo càng gần cột càng tốt;
- Lắp miếng đệm để giảm tiếng ồn và hiện tượng rung do dàn nóng tác động lên tường.



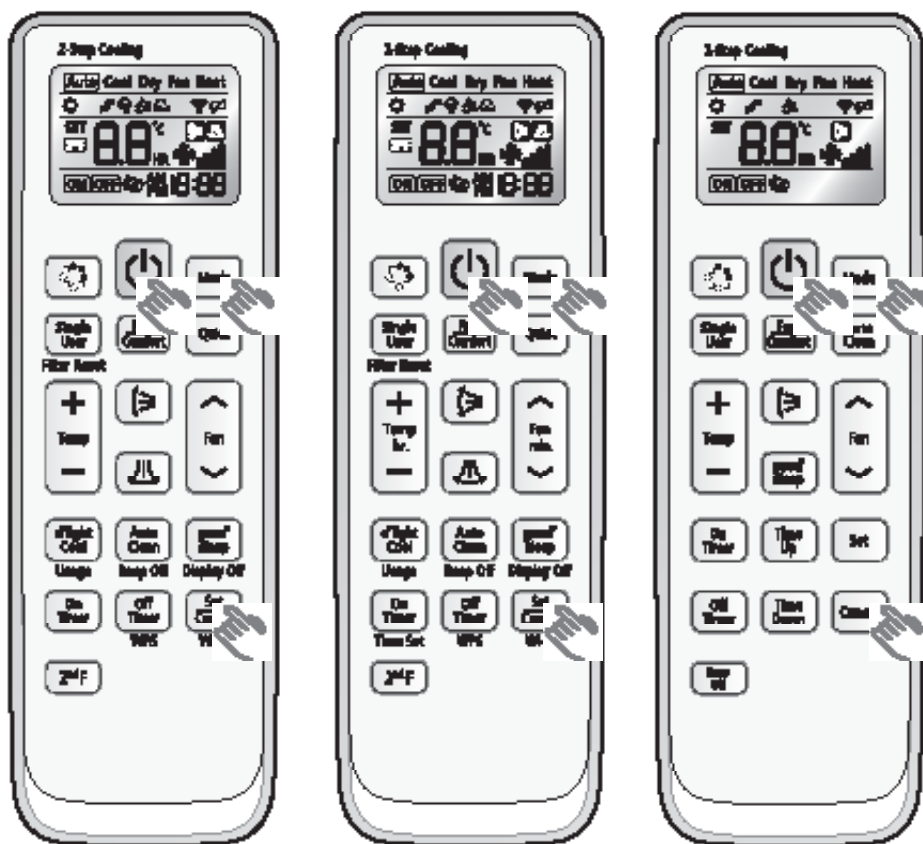
Vietnamese-51



# Chế độ Smart Install

Model này hỗ trợ chế độ Smart Install kiểm tra tình trạng lắp đặt để phát hiện các sự cố. Tiến hành chạy chế độ Smart Install sau khi lắp đặt.

1. Kiểm tra tình trạng lắp đặt.
  - 1) Kiểm tra nguồn điện, van bảo trì (nếu mở), cáp nguồn dàn lạnh và dàn nóng, lượng chất làm lạnh bổ sung nếu nổi thêm ống.
  - 2) Tình trạng đèn báo sau khi cấp nguồn: Trạng thái chờ
2. Khi điều hòa ở trạng thái chờ, dùng điều khiển từ xa để bật chức năng Smart Install.
  - 1) Ấn nút [Set/Cancel hoặc Cancel], [Mode], [Power] liên tục trong 4 giây.
    - ▶ Chế độ Smart Install chỉ hoạt động khi sử dụng điều khiển từ xa đi kèm.
    - ▶ Trong quá trình chạy chế độ lắp đặt Thông minh, điều khiển từ xa sẽ không hoạt động



\* Điều khiển từ xa có thể khác biệt (hình ảnh/chức năng) tùy vào model.



2) Đang chạy chế độ Smart Install

- Màn hình 88: Hiển thị dải giá trị 0~99.
- Đèn LED : Đèn báo trên màn hình dàn lạnh sẽ nhấp nháy và sau đó tắt cả sẽ cùng nhấp nháy. (Có lặp lại)

| LOẠI             | Màn hình 88 | Đèn LED |
|------------------|-------------|---------|
| Đèn báo dàn lạnh |             |         |



























\* Màn hình hiển thị có thể khác tùy vào model.

3. Chế độ Smart Install kết thúc.

- 1) Chế độ Smart Install diễn ra trong khoảng 7~13 phút. (Thời gian thực tế có thể chênh lệch tùy vào model).
- 2) Khi lắp đặt thành công: Chế độ Smart Install sẽ kết thúc với tiếng chuông báo, máy điều hòa sẽ chuyển về chế độ chờ. (Thông báo lỗi không hiển thị trên đèn báo dàn lạnh và điều khiển từ xa, các nút trên dàn lạnh hoạt động bình thường).
- 3) Khi lắp đặt không thành công: Chế độ Smart Install kết thúc, trên màn hình hiển thị của dàn lạnh xuất hiện thông báo lỗi.



1. Có biện pháp xử lý cần thiết khi xảy ra lỗi.
  - Tham khảo hướng dẫn bảo trì để có các biện pháp xử lý sự cố.
2. Sử dụng sản phẩm sau khi khắc phục lỗi.

| Đèn báo lỗi.  |   |   |   | Lỗi   | Các biện pháp khắc phục cho người lắp đặt   |
|---|---|---|---|---|---|
|  Màn hình                          | Đèn LED   |   |   |   |   |
|   | LED 1   | LED 2   | LED 3   |   |   |
|   |    |    |    |   |   |
| E 10 1  |    |    |    | Lỗi Thông tin giữa Dàn lạnh và dàn nóng                 | 1. Kiểm tra dây kết nối giữa dàn nóng và dàn lạnh. (cáp điện và cáp thông tin có bị chéo với nhau không)  |
| E 12 1  |  |  |  | Lỗi cảm biến nhiệt độ dàn lạnh                          | 1. Kiểm tra kết nối.  |
| E 122, E 123  |  |  |  | Lỗi bộ trao đổi nhiệt dàn lạnh                          | 1. Kiểm tra kết nối.  |
| E 154   |  |  |  | Lỗi động cơ quạt của dàn lạnh                           | 1. Kiểm tra kết nối.<br>2. Loại bỏ các vật lạ bám vào (Kiểm tra nguyên nhân làm kẹt động cơ)  |
|  Màn hình và đèn LED nhấp nháy   |  |  |  | Lỗi EEPROM/lựa chọn                                     | 1. Thiết lập lại các lựa chọn   |
| E 162, E 163  |   |   |   |   |   |
| E 422   |  |  |  | Lỗi chặn dòng chảy chất làm lạnh                        | 1. Kiểm tra xem van phụ trợ có hoàn toàn mở chưa<br>2. Kiểm tra xem có tắc nghẽn trong đường ống chứa chất làm lạnh kết nối với dàn nóng và dàn lạnh không.<br>3. Kiểm tra rò rỉ chất làm lạnh. |
| E 554   |  |  |  | Thiếu Chất làm lạnh<br>(Chỉ dành cho Kiểu máy biến tần) | 1. Kiểm tra xem có đủ lượng chất làm lạnh thêm được nạp vào khi chiều dài ống vượt quá 7,5 m.<br>2. Kiểm tra rò rỉ chất làm lạnh giữa van và kết nối ống  |
| * Sơ đồ đèn LED ở trên được hiển thị khi có lỗi xảy ra ở dàn nóng.<br>Kiểm tra chi tiết màn hình LED trên dàn nóng. |   |   |   |   |   |

\* ○: Off / ●: Nhấp nháy/ ●: Sáng



# Kiểm tra lần cuối và vận hành thử

Để hoàn tất việc lắp đặt, bạn hãy thực hiện kiểm tra và thử nghiệm những điều sau để đảm bảo máy điều hòa không khí vận hành đúng.

## Kiểm tra những điều sau:

- Độ vững chắc của vị trí lắp đặt
- Độ kín của ống nối để phát hiện rò khí
- Chỗ nối dây điện
- Phần cách nhiệt của ống
- Thoát nước
- Nối đất
- Vận hành đúng (làm theo các bước dưới đây)

### 1. Ấn nút Power và kiểm tra các điều sau:

- ▶ Chỉ báo trên dàn lạnh sáng.
- ▶ Cánh đảo gió mở ra và quạt bắt đầu hoạt động.

### 2. Ấn nút Mode để chọn chế độ Làm mát hoặc Sưởi ấm.

- ▶ Ở chế độ Làm mát, sử dụng nút Temp + hoặc - và cài đặt nhiệt độ ở 16 °C.
- ▶ Ở chế độ Sưởi ấm, sử dụng nút Temp + hoặc - và cài đặt nhiệt độ ở 30 °C.



- Khoảng 3~5 phút sau, dàn nóng sẽ bắt đầu hoạt động và không khí Lạnh hoặc Ấm sẽ được thổi ra.
- Sau 12 phút hoạt động trong điều kiện ổn định, kiểm tra không khí ở dàn lạnh.

Chế độ làm mát (Kiểm tra dàn lạnh) > Nhiệt độ khí vào – Nhiệt độ khí ra: Từ 10°C to 12°C (chênh lệch nhiệt độ)

Chế độ sưởi ấm (Kiểm tra dàn lạnh) > Nhiệt độ khí vào – Nhiệt độ khí ra: Từ 11°C to 14°C (chênh lệch nhiệt độ)

Ở chế độ sưởi ấm, mô tơ quạt dàn lạnh có thể tắt để tránh không khí lạnh được thổi vào không gian được điều hòa.

### 3. Ấn nút Air swing và kiểm tra những điều sau.

- ▶ Cánh đảo gió hoạt động đúng.

### 4. Ấn nút Power để dừng hoạt động.



- Khi bạn hoàn tất việc lắp đặt thành công, hãy đưa cuốn hướng dẫn sử dụng này cho người sử dụng cất giữ ở nơi an toàn và thuận tiện.







## Quy trình thu hồi môi chất lạnh về dàn nóng (khi tháo sản phẩm)

1. Ấn và giữ nút nguồn trong 5 giây. Sẽ có tiếng bip phát ra để thông báo rằng thiết bị sẵn sàng cho chu trình thu hồi môi chất lạnh.
2. Tháo nắp van bên phía áp suất cao thu hồi môi chất lạnh.
3. Sử dụng cờ lê để đóng van bên phía áp suất cao.
4. Sau khoảng 2 phút, đóng van bên áp suất thấp.
5. Tắt điều hòa.
6. Ngắt kết nối ống.

# Cách nối dài cáp nguồn

Các dụng cụ cần chuẩn bị  
(máy nén và băng cách điện cần được kỹ thuật viên lắp đặt chuẩn bị.)

| Dụng cụ   | Dụng cụ   | Ống bọc (mm)  | Băng cách điện  | Ống nén (mm)  |
|-----------|---|---|---|---|
| Thông số  | MH-14   | 20xØ7.0(HxOD)   | Độ rộng 18mm  | 50xØ8.0(LxOD)   |
| Hình dạng |  |  |  |  |

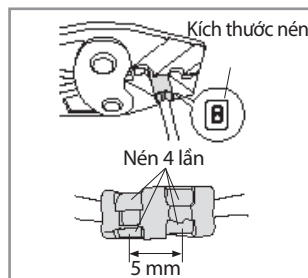
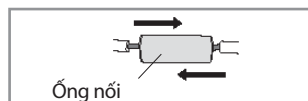
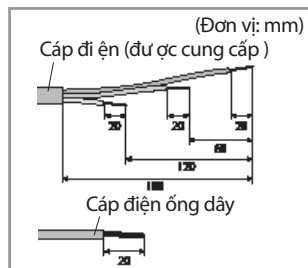
- Như hình minh họa, cắt bỏ ống bọc ở phần cao su/lõi của cáp điện.  
- Bóc bỏ 20 mm ống bọc dây của ống được lắp.



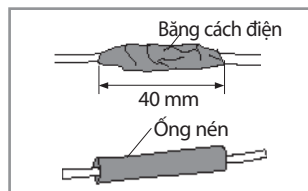
- Sau khi bóc dây ống, bạn phải luồn ống nén.

- Luồn hai mặt của lõi cáp điện vào ống nối.

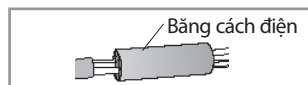
- Sử dụng công cụ bấm đầu giữ dây điện, bấm hai điểm, lật lại và bấm hai điểm khác cùng vị trí.  
- Kích thước bấm là 8.0.  
- Sau khi bấm đầu cos, kéo hai đầu của dây để đảm bảo dây được ấn chặt.



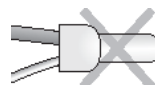
- Bọc bằng băng cách điện hai lượt và cố định ống cách điện dạng rút giữa phần có quấn băng cách điện dạng thường.
- Gia nhiệt cho ống cách điện dạng rút co lại.



- Cuối cùng, hãy quấn băng cách điện để hoàn thành.



- Trong trường hợp kéo dài dây điện, KHÔNG ĐƯỢC sử dụng ổ cắm nén hình tròn.  
- Việc nối dây chưa hoàn thiện có thể gây điện giật hoặc cháy.





## QUESTIONS OR COMMENTS?

| COUNTRY     | CALL  | OR VISIT US ONLINE AT                                      |
|-------------|---|--|
| INDONESIA   | 0800-112-8888 (Toll Free)<br>021-56997777   | <a href="http://www.samsung.com/id">www.samsung.com/id</a> |
| MALAYSIA    | 1800-88-9999  | <a href="http://www.samsung.com/my">www.samsung.com/my</a> |
| PHILIPPINES | 1-800-10-7267864 [PLDT]<br>1-800-8-7267864 [Globe landline and Mobile]<br>02-4222111 [Other landline] | <a href="http://www.samsung.com/ph">www.samsung.com/ph</a> |
| SINGAPORE   | 1800-SAMSUNG (726-7864)   | <a href="http://www.samsung.com/sg">www.samsung.com/sg</a> |
| TAIWAN      | 0800-32-9999  | <a href="http://www.samsung.com/tw">www.samsung.com/tw</a> |
| VIETNAM     | 1 800 588 889   | <a href="http://www.samsung.com">www.samsung.com</a>       |



DB68-04277A-01